

UBND TỈNH QUẢNG NINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ NGOÀI
Trường Trung học cơ sở Yên Đức, thị xã Đông Triều

QUẢNG NINH - NĂM 2024

UBND TỈNH QUẢNG NINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ NGOÀI

Trường Trung học cơ sở Yên Đức, thị xã Đông Triều

**DANH SÁCH VÀ CHỮ KÝ
CÁC THÀNH VIÊN ĐOÀN ĐÁNH GIÁ NGOÀI**

TT	Họ và tên, cơ quan công tác	Nhiệm vụ	Chữ ký
1	Đặng Việt Phương, Trưởng phòng TCCBQLCL, Sở GDĐT	Trưởng đoàn	
2	Phạm Thái Sơn, Phó Trưởng phòng TCCBQLCL, Sở GDĐT	Thư ký	
3	Vũ Văn Dương, Chuyên viên Phòng TCCBQLCL, Sở GDĐT	Thành viên	
4	Bùi Thị Hải Yến, Chuyên viên Phòng Nghiệp vụ thể dục thể thao, Sở Văn hóa và Thể thao	Thành viên	
5	Nguyễn Thanh Hải, Phó Chủ tịch Công đoàn ngành Giáo dục tỉnh Quảng Ninh	Thành viên	
6	Hoàng Thị Nga, Giáo viên trường THCS Trần Quốc Toản, thành phố Uông Bí	Thành viên	
7	Nguyễn Duy Lam, Phó Hiệu trưởng trường THCS Lý Tự Trọng, thành phố Cẩm Phả	Thành viên	
8	Lê Thị Bích Huệ, Hiệu trưởng Trường THCS Chu Văn An, thành phố Cẩm Phả	Thành viên	

QUẢNG NINH - NĂM 2024

MỤC LỤC

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT.....	1
Phần I: TỔNG QUAN.....	2
1. Giới thiệu.....	2
2. Tóm tắt quá trình ĐGN	2
3. Tóm tắt kết quả ĐGN.....	4
4. Những điểm mạnh của trường.....	7
5. Những điểm yếu của trường.....	10
Phần II: ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ	12
A. ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 1, 2 VÀ 3	12
I. Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường	12
Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường	12
Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường và các hội đồng khác	14
Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường	15
Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng	17
Tiêu chí 1.5: Lớp học	18
Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản	19
Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên	21
Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục	22
Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở	23
Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học	25
II. Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh	27
Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng	27
Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên	28
Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên	30
Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh	32
III. Tiêu chuẩn 3: CSVN và trang thiết bị dạy học	34
Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, khu sân chơi, bãi tập	34
Tiêu chí 3.2: Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập	35

trị	Tiêu chí 3.3: Khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính - quản	36
	Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước	37
	Tiêu chí 3.5: Thiết bị	38
	Tiêu chí 3.6: Thư viện	39
	IV. Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội	42
	Tiêu chí 4.1: Ban đại diện CMHS	42
các tổ chức, cá nhân của nhà trường	Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với	43
	V. Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục	45
	Tiêu chí 5.1: Thực hiện Chương trình GDPT	45
khắc, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện	Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó	46
	Tiêu chí 5.3: Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo quy định	48
	Tiêu chí 5.4: Các hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp	50
	Tiêu chí 5.5: Hình thành, phát triển các kỹ năng sống cho học sinh	51
	Tiêu chí 5.6: Kết quả giáo dục	53
	B. ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 4	56
	I. Tiêu chí 1:	56
	II. Tiêu chí 2:	57
	III. Tiêu chí 3:	58
	IV. Tiêu chí 4:	58
	V. Tiêu chí 5:	59
	V. Tiêu chí 6:	60
	Phần III: KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ	61
	1. Kết luận	61
	2. Kiến nghị	61

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

TT	Viết tắt	Chú thích
1	ĐGN	Đánh giá ngoài
2	TĐG	Tự đánh giá
3	GDPT	Giáo dục phổ thông
4	CMHS	Cha mẹ học sinh
5	GDĐT	Giáo dục và Đào tạo
6	CBGVNV	Cán bộ giáo viên nhân viên
7	CNTT	Công nghệ thông tin
8	GVCN	Giáo viên chủ nhiệm
9	CSVC	Cơ sở vật chất

Phần I: TỔNG QUAN

1. Giới thiệu

Đoàn ĐGN được thành lập theo Quyết định số 635/QĐ-SGDĐT ngày 07/6/2024 của Sở GDĐT về việc thành lập Đoàn ĐGN tại các trường Trung học cơ sở: Mạo Khê II, Yên Đức, Yên Thọ, Nguyễn Du, An Sinh thị xã Đông Triều. Đoàn gồm có 08 thành viên.

Bản báo cáo khái quát quá trình ĐGN, các kết quả đạt được và những kiến nghị đối với Trường THCS Yên Đức, thị xã Đông Triều.

2. Tóm tắt quá trình ĐGN

Đoàn ĐGN trường THCS Yên Đức đã triển khai công tác từ ngày 07/6/2024 đến hết ngày 12/8/2024. Quá trình làm việc của Đoàn ĐGN đã thực hiện đúng theo lịch trình tại Kế hoạch làm việc đề ra ngày 07/6/2024 và đã được Lãnh đạo Sở GDĐT phê duyệt chấp thuận.

Kế hoạch làm việc của Đoàn ĐGN đã thực hiện đầy đủ 06 bước của quy trình ĐGN trường trung học cơ sở được quy định tại Điều 28 của Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ban hành về Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở; Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 về việc hướng dẫn TĐG và ĐGN cơ sở GDPT và các văn bản có liên quan cụ thể:

- Ngày 07/6/2024: Chuyển hồ sơ đánh giá cho các thành viên của Đoàn (Quyết định thành lập đoàn ĐGN; Kế hoạch làm việc của Đoàn; báo cáo TĐG của các trường được đánh giá và các văn bản có liên quan).

- Từ ngày 08/6/2024 đến 28/6/2024: Các thành viên đoàn làm việc độc lập nghiên cứu báo cáo TĐG và các tài liệu liên quan, viết báo cáo sơ bộ.

- Từ ngày 29/6/2024: Đoàn làm việc tập trung trực tuyến để triển khai một số công việc: Trao đổi thảo luận về báo cáo sơ bộ của các thành viên trong đoàn; phân công cho thành viên nghiên cứu sâu một số tiêu chí; trao đổi, thảo luận và xây dựng báo cáo kết quả nghiên cứu hồ sơ đánh giá; phân công nhiệm vụ cho các thành viên Đoàn trong đợt khảo sát chính thức.

- Ngày 09/7/2024: Đoàn tiến hành khảo sát sơ bộ tại trường THCS Yên Đức. Trưởng đoàn, thư ký làm việc với Hội đồng TĐG về các công việc: Thông báo kết quả nghiên cứu hồ sơ đánh giá; hướng dẫn, yêu cầu nhà trường chuẩn bị cho đợt khảo sát chính thức; thống nhất kế hoạch khảo sát chính thức của đoàn ĐGN.

- Ngày 16/7/2024 Đoàn tiến hành khảo sát chính thức tại trường THCS Yên Đức, họp đoàn và thống nhất cách thức và kế hoạch làm việc.

- + Trao đổi với lãnh đạo nhà trường, Hội đồng TĐG về công tác TĐG của nhà trường;

+ Nghiên cứu hồ sơ, minh chứng do nhà trường cung cấp, xem xét CSVC, trang thiết bị và quan sát các hoạt động giáo dục của nhà trường, thảo luận một số nội dung liên quan đến ĐGN;

+ Trao đổi phỏng vấn CBGVNV;

+ Viết báo cáo kết quả khảo sát chính thức ĐGN và các nội dung liên quan khác;

+ Cuối buổi đoàn tổ chức rút kinh nghiệm và điều chỉnh những điểm cần thiết trong chương trình làm việc của buổi tiếp theo;

+ Trong quá trình khảo sát, các thành viên của đoàn ghi bổ sung những phát hiện mới vào Phiếu đánh giá tiêu chí;

+ Đoàn ĐGN bố trí thời gian để thực hiện các công việc: Thảo luận về những phát hiện mới trong quá trình khảo sát; thảo luận về những điểm mạnh, điểm yếu và đề xuất phát huy điểm mạnh, hướng khắc phục điểm yếu, những nội dung chưa rõ, xác định kết quả đánh giá tiêu chí (đạt hay không đạt yêu cầu, mức đạt), những kiến nghị của đoàn đối với nhà trường;

+ Trước khi kết thúc đoàn làm việc với lãnh đạo nhà trường, Hội đồng TĐG đề thông báo các công việc đã thực hiện trong đợt khảo sát;

+ Đồng chí Trưởng đoàn chỉ đạo việc hoàn thiện Báo cáo kết quả khảo sát chính thức đối với các thành viên trong đoàn;

- Thực hiện dự thảo báo cáo ĐGN: Từ ngày 21/7 - 24/7/2024 các thành viên đoàn viết báo cáo theo những tiêu chí được phân công gửi cho trưởng đoàn; ngày 25/7 - 28/7/2024 Trưởng đoàn, thư ký tập hợp, biên tập, hoàn thiện sự thảo báo cáo ĐGN; ngày 29/7/2024 thư ký Đoàn gửi dự thảo báo cáo ĐGN cho các thành viên trong Đoàn lấy ý kiến, trưởng đoàn tổ chức thảo luận các ý kiến của các thành viên để chỉnh sửa bổ sung, hoàn thiện báo cáo ĐGN; ngày 30/7 - 31/7/2024 tổng hợp ý kiến chỉnh sửa báo cáo ĐGN;

- Từ ngày 01/8 - 06/8/2024 Đoàn tiến hành lấy ý kiến phản hồi về dự thảo báo cáo ĐGN: Trưởng đoàn gửi dự thảo báo cáo ĐGN tới nhà trường và lấy ý kiến phản hồi của nhà trường; họp đoàn thảo luận các ý kiến phản hồi từ trường THCS Yên Đức;

- Từ 07/8 - 12/8/2024 hoàn thiện báo cáo ĐGN đối với trường THCS Yên Đức, thị xã Đông Triều, gửi báo cáo ĐGN về Sở GDĐT Quảng Ninh;

- Đoàn ĐGN đã tiến hành công tác đánh giá đúng theo nguyên tắc kiểm định chất lượng giáo dục là: Độc lập, khách quan, đúng pháp luật, trung thực, công khai, minh bạch và thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, yêu cầu đã quy định tại Điều 31 của Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT.

3. Tóm tắt kết quả ĐGN

a) Tính phù hợp của báo cáo TĐG

- Việc mô tả các hoạt động liên quan đến tiêu chí:
 - + Hội đồng TĐG đã mô tả, phân tích, đánh giá hiện trạng của nhà trường theo nội dung của từng chỉ báo trong từng tiêu chí. Việc mô tả và phân tích đánh giá hiện trạng của nhà trường tập trung bám sát nội hàm chỉ báo đi kèm với các minh chứng đã được mã hóa;
 - + Quá trình phân tích, giải thích và đi đến nhận định kết luận thể hiện tính lô gíc, hợp với minh chứng, có tính thuyết phục.
- Việc đánh giá, nhận định (điểm mạnh, điểm yếu, nguyên nhân)
 - + Báo cáo có phân tích những điểm mạnh nổi bật của nhà trường, nêu lên những điểm yếu mà đơn vị còn tồn tại trong thời gian qua, qua đó giúp cho đoàn ĐGN có cái nhìn tổng thể chính xác về nhà trường.
 - + Điểm mạnh: Nhà trường đã nêu được những điểm mạnh nổi bật của nhà trường trong việc đáp ứng các yêu cầu và điều kiện của từng chỉ báo trong mỗi tiêu chí. Những điểm mạnh đó được khái quát trên cơ sở nội dung của phần mô tả hiện trạng. Một vài tiêu chí xác định điểm mạnh chưa đầy đủ theo nội hàm của từng chỉ báo, có điểm mạnh xác định mâu thuẫn với điểm yếu.
 - + Điểm yếu: Nhà trường nêu được những điểm yếu nổi bật trong việc đáp ứng các yêu cầu của từng chỉ báo trong mỗi tiêu chí. Tuy nhiên trong quá trình khảo sát thực tế Đoàn nhận thấy rằng còn một vài tiêu chí đánh giá điểm yếu chưa phù hợp với thực tế và mô tả hiện trạng.
- Việc đưa ra những vấn đề cần cải tiến chất lượng và biện pháp, giải pháp thực hiện của nhà trường:
 - + Nhà trường đã nêu được nhận định về những điểm mạnh, điểm yếu. Xác định cụ thể những vấn đề cần cải tiến. Nêu được biện pháp cần thực hiện để cải tiến và nâng cao chất lượng của nhà trường;
 - + Kế hoạch cải tiến chất lượng nhà trường đã nêu được các giải pháp phát huy điểm mạnh và khắc phục điểm yếu. Tuy nhiên ở một số tiêu chí chưa đưa ra nội dung, giải pháp để tiếp tục giữ vững và nâng cao điểm mạnh mà nhà trường đã đạt được trong thời gian qua.
- Tính chính xác và đầy đủ của các minh chứng: Nhà trường đã thu thập các thông tin, minh chứng liên quan đến nội hàm của từng chỉ báo, tiêu chí; các minh chứng được mã hóa đúng quy định, đảm bảo tính chính xác và khá đầy đủ.
- Ngữ pháp: Văn phong trong báo cáo tương đối rõ ràng, mạch lạc, giúp người đọc hiểu rõ. Báo cáo TĐG cơ bản đã thể hiện đúng cấu trúc theo hướng dẫn của Bộ GDĐT như căn lề, dùng cỡ chữ, phong chữ, các đề mục. Cơ bản báo cáo

TĐG được diễn đạt bằng những câu văn, đoạn văn dễ hiểu; cách lập luận và lý giải trong báo cáo tương đối rõ ràng.

b) Tính bao quát bộ tiêu chuẩn đánh giá

Trong báo cáo TĐG nhà trường thể hiện đúng theo cấu trúc đã quy định trong công văn 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018. Nhà trường mô tả hiện trạng khá đầy đủ, cơ bản bám sát với nội hàm của từng chỉ báo của từng tiêu chí và điều kiện thực tế của nhà trường và các minh chứng hiện có, không có tiêu chí nào bị bỏ sót hoặc chưa được đề cập đến. Còn một số phần mô tả hiện trạng chưa cô đọng, còn dài dòng, chưa mô tả cụ thể theo nội hàm chỉ báo; kế hoạch cải tiến chất lượng ở một vài tiêu chí chưa có giải pháp tiếp tục duy trì cũng như phát huy điểm mạnh. Một số giải pháp đưa ra còn thiếu, chưa đầy đủ và tính hiệu quả chưa cao.

c) Những tiêu chí chưa được trường phân tích, đánh giá đầy đủ hoặc thiếu minh chứng dẫn đến thiếu cơ sở để khẳng định tiêu chí đó đạt hay không đạt: Không

d) Tổng hợp kết quả TĐG và ĐGN

- Đánh giá tiêu chí Mức 1, 2 và 3

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả TĐG				Kết quả ĐGN			
	Không đạt	Đạt			Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 1								
Tiêu chí 1.1		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 1.2		x	x			x	x	
Tiêu chí 1.3		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 1.4		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 1.5		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 1.6		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 1.7		x	x			x	x	
Tiêu chí 1.8		x	x			x	x	
Tiêu chí 1.9		x	x			x	x	
Tiêu chí 1.10		x	x			x	x	
Tiêu chuẩn 2								
Tiêu chí 2.1		x	x	x		x	x	x

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả TĐG				Kết quả ĐGN			
	Không đạt	Đạt			Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chí 2.2		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 2.3		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 2.4		x	x	x		x	x	x
Tiêu chuẩn 3								
Tiêu chí 3.1		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 3.2		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 3.3		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 3.4		x	x			x	x	
Tiêu chí 3.5		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 3.6		x	x	x		x	x	x
Tiêu chuẩn 4								
Tiêu chí 4.1		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 4.2		x	x	x		x	x	x
Tiêu chuẩn 5								
Tiêu chí 5.1		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 5.2		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 5.3		x	x			x	x	
Tiêu chí 5.4		x	x			x	x	
Tiêu chí 5.5		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 5.6		x	x	x		x	x	x

Kết quả: Đạt Mức 3.

- *Đánh giá tiêu chí Mức 4*

Tiêu chí (Điều, Khoản)	Kết quả TĐG		Kết quả ĐGN		Ghi chú
	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt	
Tiêu chí 1 (Điều 22, Khoản 1)		x		x	

Tiêu chí (Điều, Khoản)	Kết quả TĐG		Kết quả ĐGN		Ghi chú
	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt	
Tiêu chí 2 (Điều 22, Khoản 2)		x		x	
Tiêu chí 3 (Điều 22, Khoản 3)	x		x		
Tiêu chí 4 (Điều 22, Khoản 4)		x		x	
Tiêu chí 5 (Điều 22, Khoản 5)		x		x	
Tiêu chí 6 (Điều 22, Khoản 5)		x		x	

Kết quả: Không đạt Mức 4.

Kết luận: Trường đạt Mức 3.

đ) Nhận xét chung về quá trình TĐG và báo cáo TĐG.

Trường THCS Yên Đức đã thực hiện quy trình TĐG nghiêm túc, đánh giá được tình hình thực tế tại đơn vị theo đúng quy định về tiêu chuẩn đánh giá trường trung học cơ sở được ban hành kèm theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT. Cấu trúc và nội dung đã thể hiện được những yêu cầu cơ bản của báo cáo TĐG theo quy định của Bộ GDĐT tại văn bản số 5932/BGDĐT-QLCL;

Nhà trường đã TĐG đủ 05 tiêu chuẩn với 28/28 tiêu chí ở mức 1, 2; 20/20 tiêu chí ở mức 3 và 4/6 tiêu chí ở mức 4. Mỗi tiêu chuẩn đều lần lượt đánh giá tất cả các tiêu chí, có mở đầu và kết luận tiêu chuẩn. Từng tiêu chí cũng đã nêu rõ mô tả hiện trạng và có minh chứng kèm theo sau mỗi nhận định; xác định điểm mạnh, điểm yếu và đề ra được các giải pháp cải tiến chất lượng;

Báo cáo TĐG diễn đạt rõ ràng, dễ hiểu; có các số liệu cụ thể giúp người đọc có những hiểu biết sơ bộ về nhà trường; cách lập luận và lý giải có dựa trên nội hàm của từng chỉ báo, hiện trạng của nhà trường cũng như các minh chứng thu thập được; các lỗi văn bản như lỗi chính tả, lỗi đánh máy, các từ, cụm từ viết tắt... mà Đoàn phát hiện, chỉ ra đã được nhà trường tiếp thu và tiếp tục rà soát, chỉnh sửa, bổ sung, cập nhật vào báo cáo TĐG theo yêu cầu của Đoàn;

Cán bộ giáo viên và Hội đồng TĐG của trường làm việc nhiệt tình, trách nhiệm cao trong công việc; huy động được nhiều nguồn lực tham gia vào công việc; kết quả và hiệu quả công việc cao.

4. Những điểm mạnh của trường

4.1. Tiêu chuẩn 1

Chi bộ Đảng và các tổ chức trong nhà trường chủ động bám sát các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của từng tổ chức để triển khai các hoạt

động hiệu quả. Có những đổi mới trong triển khai các hoạt động góp phần nâng cao hiệu quả, đồng thời cải cách thủ tục hành chính, giảm tải thời gian, kinh phí cho các nội dung không cần thiết.

Công tác quản lý tài sản, tài chính được số hóa. Ứng dụng các phần mềm tài chính tốt. Chủ động trong việc huy động nguồn nhân lực, vật chất, tinh thần góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Nhà trường phân công, sử dụng đội ngũ rõ ràng, hợp lý, phát huy được năng lực, sở trường của mỗi cá nhân, đảm bảo hiệu quả các hoạt động của nhà trường; CBGVNV được đảm bảo đầy đủ các quyền theo quy định tại Điều 29 của Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT.

Xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và quản lý tốt các hoạt động giáo dục, luôn được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời.

Chú trọng tới công tác dân chủ trong nhà trường gắn với việc ứng dụng hiệu quả CNTT, mạng xã hội trong công khai những hoạt động của nhà trường

Nhà trường đã nhận được sự ủng hộ, tạo điều kiện của các cơ quan chức năng và sự quan tâm đầu tư kinh phí của UBND thị xã nên có được CSVK Khang trang, đầy đủ các phương tiện phòng chống cháy nổ, bảo đảm an toàn.

4.2. Tiêu chuẩn 2

Các đồng chí Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng nhà trường đều năng động, tích cực đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo các hoạt động giáo dục trong nhà trường để đạt kết quả tốt, được các cấp lãnh đạo tin tưởng, CMHS, đồng nghiệp, học sinh, quần chúng nhân dân tin tưởng. Tích cực tham mưu với Phòng GDĐT thị xã Đông Triều, chính quyền địa phương đã nhận được sự chỉ đạo sâu sát, sự giúp đỡ của các cấp, các ngành đối với các hoạt động của nhà trường.

Nhà trường chủ động tham mưu đảm bảo số lượng, cơ cấu bộ môn đảm bảo thực hiện chương trình cũng như tổ chức các hoạt động của nhà trường; Đội ngũ giáo viên tích cực tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đổi mới phương pháp dạy học từng bước đáp ứng việc thực hiện chương trình giáo dục mới.

Nhà trường tích cực trong việc bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho nhân viên đáp ứng công việc theo vị trí việc làm; phân công nhiệm vụ cho nhân viên phù hợp với năng lực, phát huy năng lực của nhân viên.

Nhà trường làm tốt công tác tuyên truyền cho học sinh trong việc thực hiện nội quy, quy định của nhà trường, cùng GVCM và các tổ chức trong nhà trường phối hợp tốt với CMHS trong công tác giáo dục học sinh, có nhiều giải pháp phù hợp giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn vượt qua khó khăn.

4.3. Tiêu chuẩn 3

Trường THCS Yên Đức có khuôn viên riêng biệt, môi trường trong sạch thoáng mát. Trường có đủ phòng học văn hóa, bàn ghế giáo viên, học sinh, bảng viết theo quy định. Thư viện nhà trường cơ bản có đủ tài liệu, sách giáo khoa, sách giáo viên, sách bài tập, sách tham khảo để phục vụ cho việc giảng dạy và học tập.

Việc quản lý, sử dụng và bảo quản các khối phòng và trang thiết bị giáo dục được thực hiện tốt đã phát huy tác dụng tích cực trong việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường. Phong trào xây dựng nhà trường xanh, sạch, đẹp, an toàn được chú trọng thực hiện thường xuyên với những giải pháp cụ thể. Hệ thống nước sạch, khu vệ sinh, hoạt động thu gom rác đáp ứng yêu cầu của hoạt động giáo dục. Thiết bị và đồ dùng phục vụ cho việc dạy học của giáo viên và học sinh đầy đủ.

Trong quá trình thực hiện, nhà trường đã thường xuyên rà soát, kiểm tra, đánh giá kịp thời để bổ sung, điều chỉnh, đáp ứng nhu cầu phát triển của phương pháp quản lý và dạy học hiện đại.

Thư viện có đủ số lượng đầu sách, loại sách theo quy định, đáp ứng yêu cầu tham khảo, tìm kiếm, tra cứu thông tin phục vụ dạy và học của giáo viên, học sinh.

4.4. Tiêu chuẩn 4

Ban đại diện CMHS hoạt động hiệu quả, có sự gắn kết với nhà trường để triển khai đạt chất lượng cao nhất. Nguồn ủng hộ của Ban đại diện CMHS đối với công tác khen thưởng học sinh góp phần động viên, nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. Công tác tham mưu xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp được thực hiện thường xuyên và có hiệu quả cao.

4.5. Tiêu chuẩn 5

Nhà trường thực hiện đúng, đủ chương trình, kế hoạch giáo dục, chỉ đạo thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra đánh giá, và các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện tốt mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh. Công tác tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện đạt nhiều kết quả, đáp ứng được mục tiêu giáo dục theo kế hoạch giáo dục.

Nhà trường thực hiện đầy đủ các nội dung theo quy định của Bộ GDĐT, theo các văn bản chỉ đạo của Sở và Phòng GDĐT về nội dung hình thành, phát triển kỹ năng sống cho học sinh. Học sinh được tiếp cận những nội dung kiến thức về việc xử lý các tình huống bất ngờ xảy ra một cách kịp thời. Thông qua hoạt động hình thành, phát triển kỹ năng sống, học sinh được tham gia các hoạt động ngoài giờ, nghe phổ biến về các kỹ năng sống cần thiết, tham gia đóng kịch, vẽ tranh tuyên truyền về kỹ năng sống cần thiết cho bản thân và mọi người xung

quanh. Tài liệu, tranh ảnh về kỹ năng sống phổ biến rộng rãi, giáo viên và học sinh có điều kiện để tham gia tìm hiểu và học tập.

Kết quả đánh giá xếp loại học lực/học tập và hạnh kiểm/rèn luyện của học sinh đáp ứng được mục tiêu giáo dục và chất lượng ngày càng cao. Tỷ lệ học lực/học tập của học sinh đạt khá, giỏi (tốt) hằng năm đạt từ 62,78% đến 75,08%, tỷ lệ xếp loại hạnh kiểm/rèn luyện tốt, khá đạt 100%, không có học sinh xếp loại trung bình/đạt và yếu/chưa đạt.

5. Những điểm yếu của trường

5.1. Tiêu chuẩn 1

Một số bộ môn còn thiếu giáo viên chuyên trách nên phải phân công giáo viên giảng dạy không đúng chuyên môn đào tạo.

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm gắn với việc định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS còn hạn chế.

Ban Thanh tra nhân dân hoạt động chưa hiệu quả do thiếu sự chỉ đạo sâu sát của Công đoàn cơ sở, thiếu chủ động trong nghiên cứu các quy định hiện hành để tổ chức thực hiện.

5.2. Tiêu chuẩn 2

Nội dung bồi dưỡng về ngoại ngữ (tiếng Anh) của đồng chí Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng chưa liên tục nên chưa sử dụng được ngoại ngữ trong quản lý. Khối lượng công việc nhiều nên sắp xếp công việc và lưu trữ hồ sơ còn có lúc chưa được khoa học.

Công tác bồi dưỡng giáo viên trong hướng dẫn học sinh tham gia nghiên cứu khoa học và viết đề tài khoa học còn hạn chế, số lượng giáo viên có thể tham gia viết đề tài khoa học và hướng dẫn học sinh nghiên cứu học các cấp còn ít.

Nhân viên phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ nên hiệu quả công việc đôi lúc chưa cao. Có thời điểm, một vài vị trí việc làm của nhân viên còn thiếu, phải bố trí công tác kiêm nhiệm do đó ảnh hưởng đến hiệu quả công việc. Nhân viên kiêm nhiệm công tác y tế trường học còn hạn chế về chuyên môn, nghiệp vụ y tế.

Việc triển khai thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong nhà trường còn có nhiều hạn chế, chưa phủ kín các nội dung tư vấn cũng như các hình thức tổ chức tư vấn còn hình thức hiệu quả chưa cao.

5.3. Tiêu chuẩn 3

Các thiết bị chưa đồng bộ, một số trang thiết bị được trang cấp cho phòng học bộ môn từ nhiều năm trước đã cũ, hỏng nên cần phải sửa chữa thường xuyên. Công tác bảo quản, bảo dưỡng và sửa chữa, bổ sung CSVC khởi hành chính - quản trị có lúc chưa kịp thời.

Công tác đăng ký mua sắm thiết bị dạy học theo chương trình GDPT 2018 còn đang vướng mắc chưa đảm bảo kịp thời.

Một số phòng học bộ môn chưa hoạt động thực sự hiệu quả do chưa đảm bảo tiêu chuẩn về điện, nước (theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT).

5.4. Tiêu chuẩn 4

Ban đại diện CMHS còn thiếu kỹ năng và cách thức hoạt động dẫn tới hoạt động còn mang tính tự phát và chưa thể hiện những việc đã làm trong báo cáo cuối năm. Công tác phối hợp với các tổ chức còn thiếu chặt chẽ thể hiện bằng kế hoạch giữa các bên; việc tuyên truyền về giáo dục mới chỉ tập trung tới đối tượng CMHS, chưa quan tâm tới đối tượng là nhân dân trên địa bàn nhằm tạo sự đồng thuận cao với các hoạt động giáo dục của nhà trường.

5.5. Tiêu chuẩn 5

Giáo viên thực hiện nhiệm vụ giảng dạy nội dung giáo dục kỹ năng sống vào bài giảng, hoặc phương pháp sử dụng để lồng ghép các nội dung giáo dục chưa linh hoạt, còn gượng ép nên hiệu quả chưa cao.

Nhà trường chưa có biện pháp hiệu quả trong công tác tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên sử dụng phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học tích cực, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học. Nhà trường chưa huy động được các nguồn lực từ các doanh nghiệp, CMHS, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn trong công tác hướng nghiệp.

Một số giáo viên bộ môn chưa có biện pháp hiệu quả trong công tác phụ đạo đối với học sinh có khó khăn trong học tập và rèn luyện. Giáo viên thực hiện nhiệm vụ giảng dạy nội dung giáo dục địa phương chưa khai thác hiệu quả các nguồn học liệu, tài liệu số nhằm bổ sung, cập nhật các thông tin về địa phương vào nội dung giáo dục hàng năm.

Phần II: ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ

A. ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 1, 2 VÀ 3

I. Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường

Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường

Mức 1

a) Phù hợp với mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường;

b) Được xác định bằng văn bản và cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại nhà trường hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường (nếu có) hoặc đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, trang thông tin điện tử của Phòng GDĐT, Sở GDĐT.

Mức 2

Nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển.

Mức 3

Định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục), cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, CMHS và cộng đồng.

1. Điểm mạnh

Đồng ý với điểm mạnh xác định: "Chiến lược của nhà trường phù hợp với mục tiêu của GDPT được quy định tại Luật giáo dục với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của xã Yên Đức và thị xã Đông Triều; phù hợp với nguồn lực của nhà trường và được Hội đồng trường phê duyệt; Việc xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường được tổ chức lấy ý kiến, niêm yết công khai và phổ biến đến toàn thể CBGVNV, CMHS và học sinh nhà trường nên các mục tiêu trong kế hoạch chiến lược phát triển đều phù hợp với mục tiêu giáo dục, các nguồn lực của nhà trường và tình hình thực tế của địa phương; Nhà trường có những điều kiện thuận lợi về môi trường, đội ngũ và CSVC, có truyền thống học tập tốt, chất lượng đại trà và chất lượng mũi nhọn luôn được ổn định và nâng cao để hoàn thành các mục tiêu chiến lược đã đề ra; Việc ứng dụng CNTT trong công khai đã thực hiện thường xuyên, liên tục trên website nhà trường".

Ý kiến khác: Không.

2. Điểm yếu

Đồng ý với điểm yếu được xác định: “Chiến lược phát triển của nhà trường chưa được đăng tải rộng rãi nhiều trên các phương tiện thông tin đại chúng khác. Vì vậy chưa nhận được nhiều ý kiến đóng góp của CMHS, các tổ chức và các tầng lớp nhân dân địa phương; Nguồn lực mà nhà trường có được cơ bản từ nguồn ngân sách Nhà nước cấp và một phần nhỏ từ sự ủng hộ của CMHS, các nhà hảo tâm nên chưa đủ để thực hiện kế hoạch chiến lược nhà trường vượt trội các chỉ tiêu”.

Ý kiến khác: Không.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng.

Đồng ý với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường:

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
- Tiếp tục qua trang Website của nhà trường công bố rộng rãi Kế hoạch chiến lược.	Phó hiệu trưởng, Ban CNTT chuyển đổi số	Đăng tải Kế hoạch lên trang Website	Trong các năm học	Không
- Thông báo Kế hoạch chiến lược trên hệ thống loa truyền thanh của địa phương, bảng tin; khích lệ các tổ chức, tầng lớp nhân dân đóng góp ý kiến xây dựng chiến lược nhà trường	Phó hiệu trưởng, văn phòng phối hợp với Ban văn hóa - thông tin của xã	Gửi văn bản sang Đài phát thanh xã, treo bảng tin nhà trường	Đầu năm học 2023-2024	Không
- Thông báo Kế hoạch chiến lược trong các cuộc họp CMHS, cựu học sinh các năm học tiếp theo.	CBQL, GVCN phối hợp với CMHS	Tổ chức các cuộc họp CMHS, gặp gỡ các tổ chức, cá nhân, nhà hảo tâm...	Trong các năm học	Không
- Làm tốt công tác tham mưu với chính quyền địa phương, tiếp tục huy động sự ủng hộ từ các tổ chức, cá nhân; chính quyền địa phương, Phòng GDĐT, UBND thị xã đầu tư kinh phí cho nhà trường hoàn thành kế hoạch chiến lược	CBQL	Báo cáo bằng văn bản	Trong các năm học	Không

Đề xuất khác: Không.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường và các hội đồng khác

Mức 1

a) Được thành lập theo quy định;

b) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định;

c) Các hoạt động được định kỳ rà soát, đánh giá.

Mức 2

Hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

1. Điểm mạnh

Đồng ý với điểm mạnh xác định: Nhà trường đáp ứng tốt các yêu cầu chung về cơ cấu tổ chức bộ máy của các trường phổ thông có nhiều cấp học trong giai đoạn hiện nay. Người phụ trách đứng đầu các Hội đồng đều là những cán bộ có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực, uy tín với tập thể, tận tụy trong công việc; Hoạt động của Hội đồng trường và các hội đồng khác đều xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện theo đúng quy định, dân chủ và hiệu quả.

Ý kiến khác: Không.

2. Điểm yếu

Đồng ý với xác định điểm yếu: Các thành viên do kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ nên chưa thật sâu sát với công việc.

Ý kiến khác: Không.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đồng ý với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường.

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
Nhà trường quan tâm làm tốt công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực cho các thành viên Hội đồng trường và các hội đồng khác (Hội đồng thi đua và khen thưởng, Hội đồng kỷ luật, Hội đồng tư vấn)	CBQL, Tổ chuyên môn	Tạo điều kiện cho CBGVNV học hỏi kinh nghiệm ở các trường bạn, được tham gia các lớp bồi dưỡng để nâng cao nghiệp vụ và	Thực hiện trong các năm học	

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		kinh nghiệm công tác.		
Tiếp tục bổ sung xây dựng quy chế thi đua khen thưởng, quan tâm đến các chế độ, cũng như các khen thưởng xứng đáng cho những tấm gương thầy, cô có thành tích xuất sắc trong năm học từ các nguồn xã hội hóa và ngân sách, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến	CBQL, BCH Công đoàn	Điều chỉnh Quy chế chi tiêu nội bộ hợp lý, tiết kiệm chi tiêu, tạo nguồn kinh phí cho việc động viên khen thưởng CBGVNV	Năm 2024	Từ 3 đến 8 triệu đồng/năm
Tiếp tục bồi dưỡng, chỉ đạo sát sao các Hội đồng về xây dựng kế hoạch và triển khai các nhiệm vụ trong năm học.	CBQL	Các thành viên trong các Hội đồng nêu cao tinh thần trách nhiệm, xây dựng kế hoạch hoạt động tư vấn phù hợp với đơn vị	Trong các năm học	
Chủ tịch Hội đồng trường cần xây dựng kế hoạch giám sát kịp thời, giúp các thành viên hoàn thành nhiệm vụ.	Chủ tịch hội đồng trường	Chủ tịch hội đồng trường bám sát tình hình thực tế của nhà trường.	Trong các năm học	

Đề xuất khác: Không.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường

Mức 1

a) Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định;

b) Hoạt động theo quy định;

c) Hằng năm, các hoạt động được rà soát, đánh giá.

Mức 2

a) Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 01 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp tích cực trong các hoạt động của nhà trường.

Mức 3

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có ít nhất 02 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp hiệu quả trong các hoạt động nhà trường và cộng đồng.

1. Điểm mạnh:

- Chi bộ Đảng và các tổ chức trong nhà trường chủ động bám sát các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của từng tổ chức để triển khai các hoạt động hiệu quả. Có những đổi mới trong triển khai các hoạt động góp phần nâng cao hiệu quả, đồng thời cải cách thủ tục hành chính, giảm tải thời gian, kinh phí cho các nội dung không cần thiết.

- Thống nhất với điểm mạnh nhà trường đánh giá “Liên đội nhà trường tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa trong và ngoài nhà trường, thúc đẩy công tác giáo dục đạo đức, pháp luật, rèn kỹ năng sống cho học sinh. Vận động học sinh đăng ký học tập và làm theo đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh... Nhờ đó, liên đội không có đội viên vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội” được thể hiện qua việc lưu trữ hồ sơ, tổ chức các hoạt động và việc đánh giá, xếp loại hàng năm.

2. Điểm yếu:

Chi bộ Đảng, tổ chức Công đoàn có năm chưa làm tốt việc tuyên truyền dẫn tới còn đảng viên, đoàn viên vi phạm chính sách dân số dẫn tới bị kỷ luật và Chi bộ xếp loại “hoàn thành nhiệm vụ” năm 2023. Hoạt động của tổ chức chưa quan tâm tới chiều sâu: công tác tuyên truyền giáo dục, công tác tham gia quản lý, thực hiện phản biện xã hội; đề xuất, kiến nghị cải tiến các hoạt động trong nhà trường.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

- Tăng cường sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng đối với hoạt động của các tổ chức trong nhà trường: Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh. Cụ thể: Ngoài lãnh đạo hoạt động nói chung, hàng năm cần bố trí thời gian làm việc với các tổ chức nghe tình hình và cập nhật kết quả đánh giá, xếp loại của cấp trên đối với các tổ chức.

- Có giải pháp phối hợp với Chi bộ Đảng trường Tiểu học cùng chỉ đạo hoạt động của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (Chi đoàn ghép với trường Tiểu học).

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong các tổ chức gắn với định kỳ đánh giá chất lượng hoạt động với những kết quả cụ thể, là cơ sở và giữ liệu cần thiết cho xây dựng báo cáo hàng năm và báo cáo nhiệm kỳ.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng

Mức 1

- a) Có hiệu trưởng, số lượng phó hiệu trưởng theo quy định;*
- b) Tổ chuyên môn và tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định;*
- c) Nhà trường, Tổ chuyên môn, tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.*

Mức 2

- a) Hằng năm, tổ chuyên môn đề xuất và thực hiện được ít nhất 01 (một) chuyên đề có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục;*
- b) Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng được định kỳ rà soát, đánh giá, điều chỉnh.*

Mức 3

- a) Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng có đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động trong nhà trường;*
- b) Tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.*

1. Điểm mạnh

Đồng ý với xác định điểm mạnh: Các tổ chuyên môn chủ động xây dựng được kế hoạch hoạt động khoa học, rõ ràng, bám sát kế hoạch và các văn bản chỉ đạo của các cấp lãnh đạo, phát huy có hiệu quả khi triển khai các hoạt động giáo dục và bồi dưỡng chuyên môn cho các thành viên trong tổ. Các thành viên trong tổ văn phòng nắm chắc chuyên môn, nghiệp vụ được phân công; thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ được giao và luôn có tinh thần trách nhiệm, có ý thức tự học, tự rèn để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Ý kiến khác: Không.

2. Điểm yếu

Đồng ý với điểm yếu: "Việc cải tiến hình thức sinh hoạt chuyên môn đôi khi còn chưa linh hoạt. Việc sinh hoạt chuyên môn theo hình thức nghiên cứu bài học chưa sâu".

Ý kiến khác: Không.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Đồng ý với Kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường.

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
Tăng cường công tác bồi dưỡng năng lực chuyên môn cho các Tổ trưởng, tổ phó, tổ viên bằng các hình thức: dự buổi sinh hoạt tổ, đổi mới sinh hoạt chuyên môn qua “nghiên cứu bài học”, tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo tổ, tăng cường sinh hoạt chuyên môn liên trường...	Tổ trưởng chuyên môn, tổ phó, các tổ viên.	- Lập kế hoạch hoạt động của tổ triển khai hoạt động cụ thể, có giải pháp, thời gian thực hiện, đánh giá sau mỗi hoạt động.	Trong các năm học	Không
Căn cứ vào thực tế của mỗi tổ, các tổ chuyên môn tìm biện pháp đổi mới, cải tiến sinh hoạt chuyên môn của các tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Tăng cường khai thác hiệu quả việc ứng dụng CNTT và sử dụng các thiết bị, đồ dùng dạy học.	Mỗi nhóm chuyên môn đăng ký ít nhất 01 chuyên đề/ học kỳ/ năm học về đổi mới phương pháp, ứng dụng CNTT trong dạy học.	Chuyên môn xây dựng kế hoạch	Trong các năm học	Nguồn chi thường xuyên

Đề xuất khác: Không.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 1.5: Lớp học

Mức 1

- a) Có đủ các lớp của cấp học;
- b) Học sinh được tổ chức theo lớp; lớp học được tổ chức theo quy định;
- c) Lớp học hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ.

Mức 2

Trường có không quá 45 (bốn mươi lăm) lớp. Sĩ số học sinh trong lớp theo quy định.

Mức 3

Trường có không quá 45 (bốn mươi lăm) lớp. Mỗi lớp ở cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông có không quá 45 (bốn mươi lăm) học sinh, lớp tiểu học không quá 35 (ba mươi lăm) học sinh (nếu có). Số học sinh trong lớp của trường chuyên biệt theo quy định tại quy chế tổ chức và hoạt động của trường chuyên biệt.

1. Điểm mạnh

Đồng ý với xác định điểm mạnh: “Lớp học được thực hiện đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 và Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT; Các lớp học của nhà trường được duy trì sĩ số học sinh, không có học sinh bỏ học, học sinh là những em chăm ngoan, học giỏi, ý thức tự quản tốt. Đội ngũ cán bộ lớp nhiệt tình, có uy tín và năng lực tổ chức các hoạt động và phong trào, giúp GVCN ổn định và duy trì nền nếp tốt, tích cực tham gia các phong trào của nhà trường góp phần nâng cao kết quả học tập, rèn luyện của học sinh trong nhà trường”.

Ý kiến khác: Không.

2. Điểm yếu

Không đồng ý với xác định điểm yếu: “Một số lớp, công tác tự quản còn hạn chế” vì mâu thuẫn với điểm mạnh.

Ý kiến khác: Bổ sung điểm yếu “Việc phát huy tính tích cực, chủ động của mỗi học sinh trong xây dựng kế hoạch của lớp và các hoạt động tập thể còn chưa thường xuyên”.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đồng ý với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường.

Đề xuất khác: Nhà trường cần phân bổ sĩ số học sinh giữa các lớp cân đối, đảm bảo theo quy định tại Điều lệ trường trung học.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.**5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.*****Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản****Mức 1*

a) Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo quy định;

b) Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành;

c) Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục.

Mức 2

a) Ứng dụng CNTT hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.

Mức 3

Có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

1. Điểm mạnh

Nhà trường xác định điểm mạnh đúng với hiện trạng tại thời điểm TĐG: "Công tác quản lý tài sản, tài chính được số hóa. Nhân viên kế toán ứng dụng các phần mềm tài chính tốt. Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ cụ thể để chủ động trong quản lý và sử dụng các nguồn tài chính đúng mục đích, công khai, công bằng, minh bạch, hiệu quả. Nhà trường đã chủ động trong việc huy động nguồn nhân lực, vật chất, tinh thần góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện".

Đề xuất: Không.

2. Điểm yếu

Đồng ý với nhận định điểm yếu của nhà trường: "Một số hồ sơ sổ sách của nhà trường lưu trữ chưa khoa học.

Nhân viên kế toán nhà trường thực hiện kiêm nhiệm nên có lúc, có việc cập nhật chưa kịp thời.

Công tác xã hội hóa phục vụ các hoạt động dạy học và bổ sung CSVC cho nhà trường còn hạn chế.

Chưa huy động được nhiều nguồn tài chính hợp pháp để bổ sung CSVC cũng như tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường".

Đề xuất: Không.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Cơ bản nhất trí với các nội dung trong các Kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường: "Tiếp tục huy động nguồn lực đầu tư phát triển nhà trường. Nhà trường thực hiện rà soát, theo dõi quản lý tài sản và tổng hợp khấu hao. Tăng cường ứng dụng CNTT. Tham mưu với địa phương, với UBND thị xã, Phòng GDĐT thị xã để có thể huy động được các nguồn lực khác của xã hội. Tham mưu với lãnh đạo cấp trên để bố trí kế toán thực hiện nhiệm vụ một trường và kiêm nhiệm công tác văn thư để thuận lợi hơn trong công việc tại đơn vị".

Đề xuất: Đối với Kế hoạch tiếp tục huy động nguồn lực đầu tư phát triển nhà trường phải bổ sung điều kiện thực hiện là căn cứ pháp lý và phê duyệt của các cấp có thẩm quyền.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên

Mức 1

a) Có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên;

b) Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả hoạt động của nhà trường;

c) Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định.

Mức 2

Có các biện pháp để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

1. Điểm mạnh

Đồng ý với xác định điểm mạnh: “Nhà trường phân công, sử dụng đội ngũ rõ ràng, hợp lý, phát huy được năng lực, sở trường của mỗi cá nhân, đảm bảo hiệu quả các hoạt động của nhà trường; CBGVNV được đảm bảo đầy đủ các quyền theo quy định tại Điều 29 của Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT”.

Ý kiến khác: Không.

2. Điểm yếu

Đồng ý với xác định điểm yếu: “Một số giáo viên chưa chủ động, đầu tư cho công tác nâng chuẩn và công tác tự bồi dưỡng, phát triển chuyên môn nghiệp vụ, đặc biệt trong việc bồi dưỡng năng lực sử dụng ngoại ngữ”.

Ý kiến khác: Không.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đồng ý với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường.

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí
Tích cực tham mưu với các cấp có thẩm quyền sắp xếp đảm bảo đủ cơ cấu giáo viên tạo điều	Hiệu trưởng	Gắn với tình hình thực tế và	Trong năm học	Không

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí
kiện thuận lợi trong công tác phân công nhiệm vụ.		chất lượng giáo dục nhà trường		
Duy trì điểm mạnh trong công tác đào tạo bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho CBGVNV, phân công nhân sự hợp lý, đảm bảo quyền lợi hợp pháp, chính đáng cho đội ngũ. Tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên trong việc học tập, bồi dưỡng; động viên khuyến khích giáo viên lớn tuổi tham gia bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ theo hình thức bồi dưỡng ở tổ chuyên môn, bồi dưỡng thường xuyên cá nhân đảm bảo về thời gian, nội dung bồi dưỡng hợp lý.	CBQL, Tổ chuyên môn, giáo viên	- Nhà trường tạo điều kiện thời gian, kinh phí cho các hoạt động tập huấn - Giáo viên có trách nhiệm trong công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ	Bồi dưỡng theo lịch của Sở giáo dục, Phòng GDĐT, nhà trường	NSNN

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục

Mức 1

a) Kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường;

b) Kế hoạch giáo dục được thực hiện đầy đủ;

c) Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời.

Mức 2

Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động giáo dục, được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả. Quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định (nếu có).

1. Điểm mạnh

Đoàn ĐGN đồng ý với điểm mạnh nhà trường đã xác định:

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế

của nhà trường và quản lý tốt các hoạt động giáo dục. Kế hoạch giáo dục được thực hiện đầy đủ, luôn được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời.

Nhà trường đã có các biện pháp quản lý tốt các hoạt động giáo dục, quản lý CBGVNV, học sinh.

2. Điểm yếu:

Đoàn ĐGN đồng ý với điểm yếu nhà trường đã xác định:

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm gắn với việc định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS còn ít dẫn đến tỉ lệ học sinh vào học trường nghề sau tốt nghiệp THCS còn thấp (10,8%).

Tổ chuyên môn chưa có biện pháp hiệu quả bồi dưỡng cho các nhóm chuyên môn về kĩ năng xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường (Kế hoạch giáo dục các môn học và các hoạt động giáo dục).

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Đoàn ĐGN đề xuất Kế hoạch cải tiến chất lượng nhà trường:

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí
Xác định đầy đủ các hoạt động giáo dục và thực hiện quy trình xây dựng Kế hoạch nhiệm vụ năm học, Kế hoạch giáo dục nhà trường với sự tham gia của các tổ chức, đoàn thể, giáo viên, nhân viên trong và đại diện CHMS của nhà trường	Hiệu trưởng	Sự phối hợp của các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường và BDD CMHS	Đầu mỗi năm học	Không
Tổ chức tập huấn cho các tổ chuyên môn về xây dựng, rà soát, điều chỉnh kế hoạch giáo dục nhà trường.	Phó Hiệu trưởng	Phù hợp với kế hoạch công tác của nhà trường	Trong các năm học	Không
Kiểm tra hoạt động của các Tổ chuyên môn	Hiệu trưởng; Phó hiệu trưởng	Phù hợp với kế hoạch kiểm tra nội bộ	Trong các năm học	không

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở

Mức 1

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường;

b) Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có) thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường được giải quyết đúng pháp luật;

c) Hàng năm, có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

Mức 2

Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.

1. Điểm mạnh:

- Đồng ý với điểm mạnh được đánh giá “Hàng năm nhà trường đều xây dựng quy chế dân chủ trong hoạt động nhà trường đầy đủ, đúng quy trình và tổ chức thực hiện tốt, do đó dân chủ trong nhà trường được phát huy, từ đó các hoạt động của nhà trường cũng đạt hiệu quả cao hơn, tập thể luôn giữ được mối đoàn kết và xây dựng tập thể sư phạm vững mạnh.”.

- Hệ thống quy chế, nội quy của nhà trường được xây dựng trên cơ sở các quy định hiện hành, có tiếp thu các ý kiến đóng góp của đội ngũ CBNGNLD và học sinh. Có quan tâm triển khai hoạt động đối thoại với học sinh hàng năm (2 cuộc/1 năm) để lắng nghe ý kiến, điều chỉnh các hoạt động trong nhà trường phù hợp với nguyện vọng của học sinh.

- Chú trọng tới công tác dân chủ trong nhà trường thông qua việc thành lập Ban chỉ đạo dân chủ, thành lập tổ tiếp công dân, Ban chỉ đạo quy chế công khai... gắn với việc ứng dụng hiệu quả CNTT, mạng xã hội trong công khai những hoạt động của nhà trường.

2. Điểm yếu:

- Ban Thanh tra nhân dân hoạt động chưa hiệu quả do thiếu sự chỉ đạo sâu sát của Công đoàn cơ sở, thiếu chủ động trong nghiên cứu các quy định hiện hành để tổ chức thực hiện.

- Việc tự kiểm tra dân chủ của thủ trưởng đơn vị chưa được thực hiện thường xuyên để kịp thời điều chỉnh, khắc phục những hạn chế.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân trường học nhằm kịp thời phát hiện những bất cập trong thực hiện dân chủ để có giải pháp khắc phục. Trách nhiệm thuộc về các thành viên trong Ban Thanh tra nhân dân, Công đoàn cơ sở và việc tạo điều kiện của Thủ trưởng đơn vị trong các hoạt động giám sát

- Xây dựng kế hoạch cụ thể về việc kiểm tra dân chủ trong nhà trường hàng năm để tiến hành thực hiện và có giải pháp khắc phục những hạn chế trong quá trình thực hiện.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học

Mức 1

a) Có phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; những trường có tổ chức bếp ăn cho học sinh được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm

b) Có hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường

c) Không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường

Mức 2

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được phổ biến, hướng dẫn, thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường.

b) Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.

1. Điểm mạnh: *Đồng ý với điểm mạnh của nhà trường đã xác định:*

Nhà trường đã thành lập Ban chỉ đạo, xây dựng kế hoạch bảo đảm an ninh, trật tự, phòng chống tai nạn, thương tích, bảo đảm an toàn chất nổ, phòng tránh ngộ độc thực phẩm và các tệ nạn xã hội, tổ chức thực hiện đồng bộ, có hiệu quả, nhận được sự ủng hộ, tạo điều kiện, phối kết hợp của các cơ quan chức năng và sự quan tâm đầu tư kinh phí của UBND thị xã.

CSVC khang trang, đầy đủ các phương tiện phòng chống cháy nổ, bảo đảm an toàn. Trong 5 năm qua nhà trường không để xảy ra các vi phạm nào về an ninh trật tự, tai nạn, hiểm họa, tệ nạn xã hội, cháy nổ, tai nạn thương tích trong trường; đặc biệt không có sự kỳ thị, vi phạm về giới, bạo lực học đường

Được cấp trên công nhận trường học an toàn hàng năm.

2. Điểm yếu: *Đồng ý với điểm yếu của nhà trường đã xác định:*

Việc triển khai phương án đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học thường thông qua hình thức tuyên truyền, chưa có nhiều buổi tập huấn hoặc diễn tập như: phòng chống cháy nổ; an toàn phòng chống thảm họa thiên tai, phòng chống bạo lực trong nhà trường. Thời gian và kinh phí để tổ chức hoạt động này còn hạn chế.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Đồng ý với Kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường đã xác định

Nhà trường, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Liên đội giữ mối quan hệ chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể, chính quyền, nhân dân địa phương làm tốt công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; Phối hợp với Phòng cảnh sát phòng cháy chữa cháy, Công an xã, trung tâm kỹ năng sống xây dựng kế hoạch tập huấn; Xây dựng kế hoạch đảm bảo an toàn, an ninh trường học và phòng chống dịch bệnh; Tổ chức ngoại khóa tuyên truyền Luật giao thông đường bộ, an ninh nội bộ; Giám sát, đôn đốc, nhắc nhở nhân viên bảo vệ thực hiện đúng nhiệm vụ; Tổ chức cho CBGVNV và học sinh ký cam kết thực hiện các Nội quy, Quy chế và xây dựng nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 2.

Đánh giá chung về tiêu chuẩn 1:

- Điểm mạnh cơ bản của trường:

Chi bộ Đảng và các tổ chức trong nhà trường chủ động bám sát các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của từng tổ chức để triển khai các hoạt động hiệu quả. Có những đổi mới trong triển khai các hoạt động góp phần nâng cao hiệu quả, đồng thời cải cách thủ tục hành chính, giảm tải thời gian, kinh phí cho các nội dung không cần thiết.

Công tác quản lý tài sản, tài chính được số hóa. Ứng dụng các phần mềm tài chính tốt. Chủ động trong việc huy động nguồn nhân lực, vật chất, tinh thần góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Nhà trường phân công, sử dụng đội ngũ rõ ràng, hợp lý, phát huy được năng lực, sở trường của mỗi cá nhân, đảm bảo hiệu quả các hoạt động của nhà trường; CBGVNV được đảm bảo đầy đủ các quyền theo quy định tại Điều 29 của Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT.

Xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và quản lý tốt các hoạt động giáo dục, luôn được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời. Chú trọng tới công tác dân chủ trong nhà trường gắn với việc ứng dụng hiệu quả CNTT, mạng xã hội trong công khai những hoạt động của nhà trường

Nhà trường đã nhận được sự ủng hộ, tạo điều kiện của các cơ quan chức năng và sự quan tâm đầu tư kinh phí của UBND thị xã nên có được CSVK khang trang, đầy đủ các phương tiện phòng chống cháy nổ, bảo đảm an toàn.

- Điểm yếu cơ bản của trường:

Một số bộ môn còn thiếu giáo viên chuyên trách nên phải phân công giáo viên giảng dạy không đúng chuyên môn đào tạo.

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm gắn với việc định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS còn hạn chế.

Ban Thanh tra nhân dân hoạt động chưa hiệu quả do thiếu sự chỉ đạo sâu sát của Công đoàn cơ sở, thiếu chủ động trong nghiên cứu các quy định hiện hành để tổ chức thực hiện.

- Kiến nghị đối với trường:

Chủ động tham mưu với lãnh đạo Phòng GDĐT và UBND thị xã Đông Triều trong việc bổ sung biên chế khắc phục tình trạng thiếu giáo viên.

Tăng cường hoạt động trải nghiệm cho học sinh lớp 9 gắn với định hướng phân luồng sau khi tốt nghiệp THCS.

Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân trường học nhằm kịp thời phát hiện những bất cập trong thực hiện dân chủ để có giải pháp khắc phục.

II. Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh

Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng

Mức 1

- a) Đạt tiêu chuẩn theo quy định;*
- b) Được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng trở lên;*
- c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định.*

Mức 2

- a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 02 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên;*
- b) Được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định; được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm.*

Mức 3

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, đạt chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm đạt chuẩn ở mức tốt.

1. Điểm mạnh

- Ý kiến đề xuất: Các đồng chí Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng nhà trường đều năng động, tích cực đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo các hoạt động giáo dục trong nhà trường để đạt kết quả tốt, được các cấp lãnh đạo tin tưởng, CMHS, đồng nghiệp, học sinh, quần chúng nhân dân tin tưởng. Tích cực tham mưu với Phòng GDĐT thị xã Đông Triều, chính quyền địa phương đã nhận được sự chỉ đạo sâu sát, sự giúp đỡ của các cấp, các ngành đối với các hoạt động của nhà trường.

2. Điểm yếu

- Đồng ý với nhận định điểm yếu: Nội dung bồi dưỡng về ngoại ngữ (tiếng Anh) của đồng chí Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng chưa liên tục nên chưa sử dụng được ngoại ngữ trong quản lý. Khối lượng công việc nhiều nên sắp xếp công việc và lưu trữ hồ sơ còn có lúc chưa được khoa học.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

- Ý kiến đề xuất: Tiếp tục duy trì các điểm mạnh đã được nhận định; có các giải pháp khắc phục điểm yếu:

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí
Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng tích cực tự học để bồi dưỡng trình độ ngoại ngữ (tiếng Anh).	Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng	Tự học	Trong các năm học	Tự túc
Vận dụng các kiến thức quản lý đã được bồi dưỡng vào xử lý công việc cho thật phù hợp, cần sắp xếp công việc khoa học hơn, kịp thời triển khai và chỉ đạo công việc, phân công, giao trách nhiệm cụ thể đến các đầu mối công việc, đồng thời theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá sát sao.	Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng	Đội ngũ tham mưu, giúp việc kịp thời	Trong các năm học	Không

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên

Mức 1

a) Số lượng, cơ cấu giáo viên đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục và tổ chức các hoạt động giáo dục;

b) 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định;

c) Có ít nhất 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên.

Mức 2

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có ít nhất 60% đạt

chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên và có ít nhất 50% ở mức khá trở lên đối với trường thuộc vùng khó khăn;

c) Có khả năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, định hướng phân luồng cho học sinh; có khả năng hướng dẫn nghiên cứu khoa học; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Mức 3

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt; đối với trường thuộc vùng khó khăn có ít nhất 70% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 20% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, giáo viên có báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học.

1. Điểm mạnh

- Không đồng ý với nhận định điểm mạnh: Nhà trường luôn đảm bảo các quyền lợi của giáo viên, đảm bảo được tính công bằng dân chủ trong trường học từ quyền lợi đến chế độ, nghĩa vụ của người lao động. Các năm học đều có giáo viên tham gia các đợt thi giáo viên dạy giỏi cấp thị xã, cấp tỉnh; giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp thị xã.

- Ý kiến đề xuất: Nhà trường chủ động tham mưu đảm bảo số lượng, cơ cấu bộ môn đảm bảo thực hiện chương trình cũng như tổ chức các hoạt động của nhà trường; Đội ngũ giáo viên tích cực tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đổi mới phương pháp dạy học từng bước đáp ứng việc thực hiện chương trình giáo dục mới.

2. Điểm yếu

- Không đồng ý với nhận định điểm yếu: Có thời điểm chưa phát huy hết tiềm năng của giáo viên (do không đủ căn cứ nhận định điểm yếu này).

- Ý kiến đề xuất: Công tác bồi dưỡng giáo viên trong hướng dẫn học sinh tham gia nghiên cứu khoa học và viết đề tài khoa học còn hạn chế, số lượng giáo viên có thể tham gia viết đề tài khoa học và hướng dẫn học sinh nghiên cứu học các cấp còn ít.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tiếp tục duy trì các giải pháp đạt được điểm mạnh; Xây dựng kế hoạch khắc phục các điểm yếu:

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
Khuyến khích đội ngũ giáo viên tham gia hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học và tham gia viết đề tài khoa học, sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp sáng tạo cấp thị xã, cấp tỉnh	Hiệu trưởng (chủ trì), tổ chuyên môn, giáo viên	Tìm nguồn kinh phí tăng mức thưởng cho đội ngũ giáo viên	Các năm học	Chưa xác định
		Đưa vào Hội nghị cán bộ, viên chức, lao động chỉ tiêu về giáo viên nghiên cứu khoa học		Không
		Đề nghị khen thưởng, ưu tiên xét tăng lương sớm cho các đồng chí giáo viên nghiên cứu khoa học đạt giải cao.		Nguồn chi thường xuyên
Mời chuyên gia trong tổ chức, hướng dẫn học sinh tham gia nghiên cứu khoa học kỹ thuật cấp trung học về tập huấn cho giáo viên nhà trường 01 lần 01 năm (hoặc cử giáo viên cốt cán đến các trường có thành tích trong hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học cấp phổ thông)	Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn (chủ trì)	Đưa vào Kế hoạch giáo dục của nhà trường trường	Tháng 8 hàng năm	

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên

Mức 1

a) Có nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm để đảm nhiệm các nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công;

b) Được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực;

c) Hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

Mức 2

a) Số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Mức 3

a) Có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm;

b) Hằng năm, được tham gia đầy đủ các khóa, lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

1. Điểm mạnh

- Không đồng ý với nhận định điểm mạnh: Nhà trường có đủ nhân viên theo quy định, các nhân viên đều có trình độ đại học. Trong các năm học, tất cả các nhân viên của nhà trường đều hoàn thành tốt, nhiệm vụ được phân công, có đồng chí hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được UBND Thị xã tặng Giấy khen. Nhà trường chăm lo tốt đến đời sống vật chất và tinh thần, luôn tạo mọi điều kiện thuận lợi cho nhân viên thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Được đảm bảo về chế độ, chính sách theo quy định.

- Ý kiến đề xuất: Nhà trường tích cực trong việc bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho nhân viên đáp ứng công việc theo vị trí việc làm; phân công nhiệm vụ cho nhân viên phù hợp với năng lực, phát huy năng lực của nhân viên.

2. Điểm yếu

Đồng ý với nhận định điểm yếu: Nhân viên phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ nên hiệu quả công việc đôi lúc chưa cao. Có thời điểm, một vài vị trí việc làm của nhân viên còn thiếu, phải bố trí công tác kiêm nhiệm do đó ảnh hưởng đến hiệu quả công việc. Nhân viên kiêm nhiệm công tác y tế trường học còn hạn chế về chuyên môn, nghiệp vụ y tế.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tiếp tục duy trì các điểm mạnh, có giải pháp khắc phục các điểm yếu:

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
Nâng cao tinh thần trách nhiệm, sắp xếp thời gian khoa học trong công việc	Nhân viên	Cá nhân tự sắp xếp công việc hợp lý, tự học, tự bồi dưỡng kiến thức để đáp ứng yêu cầu của công việc.	Từ năm 2023-2024 và các năm tiếp theo	

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
Bồi dưỡng thêm về công tác kiêm nhiệm y tế	Nhân viên	Cá nhân cần có kế hoạch tự bồi dưỡng, học hỏi từ các trường có nhân viên đúng chuyên môn, tham gia đầy đủ các lớp tập huấn.	Từ năm 2023-2024 và các năm tiếp theo.	

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh

Mức 1

- a) Đảm bảo về tuổi học sinh theo quy định;*
- b) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định;*
- c) Được đảm bảo các quyền theo quy định.*

Mức 2

Học sinh vi phạm các hành vi không được làm được phát hiện kịp thời, được áp dụng các biện pháp giáo dục phù hợp và có chuyển biến tích cực.

Mức 3

Học sinh có thành tích trong học tập, rèn luyện có ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường.

1. Điểm mạnh

- Không đồng ý với nhận định điểm mạnh: 100% học sinh đáp ứng yêu cầu theo quy định của Điều lệ trường trung học. Học sinh đi học đúng độ tuổi quy định. Học sinh có ý thức tốt trong việc thực hiện nhiệm vụ của người học sinh và quy định về các hành vi không được làm (không có học sinh xếp loại hạnh kiểm trung bình): Nội dung này thuộc nội dung mô tả.

- Ý kiến đề xuất: Nhà trường làm tốt công tác tuyên truyền cho học sinh trong việc thực hiện nội quy, quy định của nhà trường, cùng GVCN và các tổ chức trong nhà trường phối hợp tốt với CMHS trong công tác giáo dục học sinh, có nhiều giải pháp phù hợp giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn vượt qua khó khăn.

2. Điểm yếu

- Ý kiến đề nghị điều chỉnh bổ sung: Việc triển khai thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong nhà trường còn có nhiều hạn chế, chưa phủ kín các nội dung tư vấn cũng như các hình thức tổ chức tư vấn còn hình thức hiệu quả chưa cao.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

- Ý kiến điều chỉnh:

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
Xây dựng kế hoạch tư vấn tâm lý cho học sinh (bám sát yêu cầu tại Thông tư 31/2017TT-BGDDT ngày 18/12/2017)	Phó Hiệu trưởng (Chủ trì)	Bổ sung vào kế hoạch giáo dục của nhà trường	Tháng 9 hàng năm	
Xây dựng môi trường thân thiện, đoàn kết giữa các học sinh trong lớp với nhau và trong toàn trường.	CBQL, GVCN, Tổng phụ trách đội	Tăng cường hoạt động ngoài giờ lên lớp, sinh hoạt tập thể để học sinh có điều kiện bộc lộ năng khiếu của mình, biết hoà đồng vào tập thể.	Hàng năm	
Lựa chọn, bồi dưỡng Đội cờ đỏ đủ tiêu chuẩn, năng động, nghiêm túc để giám sát việc thực hiện nội quy, quy định của Nhà trường	Tổng phụ trách Đội, GVCN	Đoàn, Đội thường xuyên kiểm tra, chỉ đạo sâu sát việc thực hiện nề nếp của đội Cờ đỏ	Hàng năm	
Tăng cường tổ chức, bồi dưỡng học sinh năng khiếu	CBQL, GVCN	Mở các lớp bồi dưỡng phát hiện năng khiếu và tài năng của học sinh. Khuyến khích các em tham gia các cuộc thi, ...	Hàng năm	

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Đánh giá chung về tiêu chuẩn 2:

- Điểm mạnh cơ bản

Các đồng chí Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng nhà trường đều năng động, tích cực đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo các hoạt động giáo dục trong nhà trường để đạt kết quả tốt, được các cấp lãnh đạo tin tưởng, CMHS, đồng nghiệp, học sinh, quần chúng nhân dân tin tưởng. Tích cực tham mưu với Phòng GDĐT thị xã Đông Triều, chính quyền địa phương đã nhận được sự chỉ đạo sâu sát, sự giúp đỡ của các cấp, các ngành đối với các hoạt động của nhà trường.

Nhà trường chủ động tham mưu đảm bảo số lượng, cơ cấu bộ môn đảm bảo thực hiện chương trình cũng như tổ chức các hoạt động của nhà trường; Đội ngũ giáo viên tích cực tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ,

đổi mới phương pháp dạy học từng bước đáp ứng việc thực hiện chương trình giáo dục mới.

Nhà trường tích cực trong việc bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho nhân viên đáp ứng công việc theo vị trí việc làm; phân công nhiệm vụ cho nhân viên phù hợp với năng lực, phát huy năng lực của nhân viên.

Nhà trường làm tốt công tác tuyên truyền cho học sinh trong việc thực hiện nội quy, quy định của nhà trường, cùng GVCN và các tổ chức trong nhà trường phối hợp tốt với CMHS trong công tác giáo dục học sinh, có nhiều giải pháp phù hợp giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn vượt qua khó khăn.

- Điểm yếu cơ bản

Nội dung bồi dưỡng về ngoại ngữ (tiếng Anh) của đồng chí Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng chưa liên tục nên chưa sử dụng được ngoại ngữ trong quản lý. Khối lượng công việc nhiều nên sắp xếp công việc và lưu trữ hồ sơ còn có lúc chưa được khoa học.

Công tác bồi dưỡng giáo viên trong hướng dẫn học sinh tham gia nghiên cứu khoa học và viết đề tài khoa học còn hạn chế, số lượng giáo viên có thể tham gia viết đề tài khoa học và hướng dẫn học sinh nghiên cứu học các cấp còn ít.

Nhân viên phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ nên hiệu quả công việc đôi lúc chưa cao. Có thời điểm, một vài vị trí việc làm của nhân viên còn thiếu, phải bố trí công tác kiêm nhiệm do đó ảnh hưởng đến hiệu quả công việc. Nhân viên kiêm nhiệm công tác y tế trường học còn hạn chế về chuyên môn, nghiệp vụ y tế.

Việc triển khai thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong nhà trường còn có nhiều hạn chế, chưa phủ kín các nội dung tư vấn cũng như các hình thức tổ chức tư vấn còn hình thức hiệu quả chưa cao.

III. Tiêu chuẩn 3: CSVC và trang thiết bị dạy học

Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, khu sân chơi, bãi tập

Mức 1

a) Khuôn viên đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn để tổ chức các hoạt động giáo dục.

b) Có cổng trường biển trường, và tường hoặc rào bao quanh

c) Khu sân chơi bãi tập có đủ thiết bị tối thiểu, đảm bảo an toàn để luyện tập thể dục, thể thao và các hoạt động giáo dục của nhà trường

Mức 2: Khu sân chơi, bãi tập đáp ứng yêu cầu tổ chức, bãi tập.

Mức 3

Các trường nội thành, nội thị có diện tích ít nhất 6m²/học sinh; các trường khu vực nông thôn có diện tích ít nhất 10m²/học sinh; đối với trường trung học

được thành lập sau năm 2001 đảm bảo có diện tích mặt bằng theo quy định. Khu sân chơi, bãi tập có diện tích ít nhất bằng 25% tổng diện tích sử dụng của trường.

1. Điểm mạnh:

“Nhà trường luôn quan tâm giáo dục học sinh ý thức bảo vệ môi trường, bảo vệ CSVC, chăm sóc cây xanh, xây dựng cảnh quan luôn xanh - sạch - đẹp và an toàn” không đúng với nội hàm của chỉ báo

2. Điểm yếu:

Đồng ý với điểm yếu của nhà trường đã xác định: Nhà đa năng được xây dựng lâu đến nay một số hạng mục xuống cấp. Vị trí của hồ nhảy xa chưa hợp lý, đường chạy hẹp.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Đồng ý với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường:

Ban Giám hiệu đề nghị lãnh đạo Phòng GDĐT thị xã Đông Triều, UBND xã Yên Đức tham mưu UBND thị xã Đông Triều tiếp tục đầu tư, nâng cấp các hạng mục CSVC, thời gian dự kiến trong năm 2024; giáo dục học sinh ý thức bảo vệ môi trường, bảo vệ CSVC, chăm sóc cây xanh, xây dựng cảnh quan luôn xanh - sạch - đẹp và an toàn. Tiếp tục tham mưu, đề xuất cấp trên đầu tư CSVC, sửa chữa và nâng cấp các hạng mục đáp ứng tiêu chí trường chuẩn

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 3.2: Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập

Mức 1

a) Phòng học có đủ bàn ghế phù hợp với tầm vóc học sinh, có bàn ghế của giáo viên, có bảng viết, đủ điều kiện về ánh sáng, thoáng mát; đảm bảo học nhiều nhất là hai ca trong một ngày;

b) Có đủ phòng học bộ môn theo quy định;

c) Có phòng hoạt động Đoàn - Đội, thư viện và phòng truyền thống.

Mức 2

a) Phòng học, phòng học bộ môn được xây dựng đạt tiêu chuẩn theo quy định, đảm bảo điều kiện thuận lợi cho học sinh khuyết tật học hòa nhập;

b) Khối phục vụ học tập, đáp ứng yêu cầu các hoạt động của nhà trường và theo quy định

Mức 3

Các phòng học, phòng học bộ môn có đủ các thiết bị dạy học theo quy định. Có phòng để tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh hoàn cảnh đặc biệt (nếu có).

1. Điểm mạnh

Nhà trường xác định điểm mạnh đúng với hiện trạng tại thời điểm TĐG: "Hệ thống CNTT kết nối internet và website của nhà trường đáp ứng yêu cầu dạy, học và quản lý nhà trường. Nhà trường đã có biện pháp để thực hiện tốt việc bảo vệ tài sản chung".

Đề xuất: Cụ thể điểm mạnh "Trường có CSVC khang trang phục vụ cho công tác dạy và học" theo nội hàm của tiêu chí.

2. Điểm yếu

Chưa đồng ý với nhận định điểm yếu của nhà trường: "Các thiết bị chưa đồng bộ nên ảnh hưởng đến việc tổ chức các hoạt động nhóm, các trò chơi... trong công tác giảng dạy của giáo viên".

Đề xuất: Làm rõ là thiết bị ở phòng học hay phòng bộ môn để bám sát nội hàm tiêu chí.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Cơ bản nhất trí với các nội dung trong các Kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường: "Đề nghị cấp trên đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác mua sắm thiết bị dạy học theo chương trình GDPT 2018. Đề xuất xây bổ sung các phòng học bộ môn, phòng hỗ trợ học tập theo quy định".

Đề xuất: Không.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 3.3: Khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính - quản trị

Mức 1

a) Đáp ứng yêu cầu tối thiểu các hoạt động hành chính - quản trị của nhà trường;

b) Khu để xe được bố trí hợp lý, đảm bảo an toàn, trật tự;

c) Định kỳ sửa chữa, bổ sung các thiết bị khối hành chính - quản trị.

Mức 2

Khối hành chính - quản trị theo quy định; khu bếp, nhà ăn, nhà nghỉ (nếu có) phải đảm bảo điều kiện sức khỏe, an toàn, vệ sinh cho giáo viên, nhân viên và học sinh.

Mức 3

Khối hành chính - quản trị có đầy đủ các thiết bị được sắp xếp hợp lý, khoa học và hỗ trợ hiệu quả các hoạt động nhà trường.

1. Điểm mạnh

Nhà trường xác định điểm mạnh đúng với hiện trạng tại thời điểm TĐG: "Nhà trường có đủ khối phòng hành chính - quản trị được bố trí hợp lý, đảm bảo về an toàn, trật tự đáp ứng được yêu cầu các hoạt động hành chính - quản trị của nhà trường. Hệ thống máy móc văn phòng được sử dụng và phát huy tối đa công năng. Vào cuối mỗi năm học, nhà trường đều cho kiểm kê cụ thể hiện trạng các trang thiết bị. Vào đầu mỗi năm học, nhà trường có kế hoạch mua sắm bổ sung các thiết bị, có kế hoạch bảo trì, sửa chữa các thiết bị hỏng. Hệ thống internet được trang bị đầy đủ cho khối hành chính quản trị, phục vụ tốt các hoạt động".

Đề xuất: Không.

2. Điểm yếu

Chưa đồng ý với nhận định điểm yếu của nhà trường: "Các thiết bị chưa đồng bộ nên ảnh hưởng đến việc tổ chức các hoạt động nhóm, các trò chơi... trong công tác giảng dạy của giáo viên".

Đề xuất: Làm rõ là thiết bị ở phòng học hay phòng bộ môn để bám sát nội hàm tiêu chí.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Cơ bản nhất trí với các nội dung trong các Kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường: "Đề nghị cấp trên đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác mua sắm thiết bị dạy học theo chương trình GDPT 2018. Đề xuất xây bổ sung các phòng học bộ môn, phòng hỗ trợ học tập theo quy định".

Đề xuất: Không.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước

Mức 1

a) Khu vệ sinh riêng cho nam, nữ, giáo viên, nhân viên, học sinh đảm bảo không ô nhiễm môi trường; khu vệ sinh đảm bảo sử dụng thuận lợi cho học sinh khuyết tật học hòa nhập;

b) Có hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh môi trường; hệ thống cấp nước sạch đảm bảo nước uống và nước sinh hoạt cho giáo viên, nhân viên và học sinh;

c) Thu gom rác và xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường.

Mức 2

a) Khu vệ sinh đảm bảo thuận tiện, được xây dựng phù hợp với cảnh quan và theo quy định;

b) Hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ GDĐT và Bộ Y tế.

1. Điểm mạnh:

Đồng ý với điểm mạnh của nhà trường đã xác định: Các khu nhà vệ sinh cũng bố trí riêng biệt từng khu phù hợp với khuôn viên của nhà trường, đảm bảo vệ sinh, có hệ thống cấp, thoát nước đầy đủ.

Nhà trường đã lắp đặt hệ thống nước cho học sinh vệ sinh sau các hoạt động học tập và rèn luyện.

2. Điểm yếu:

“Việc thu gom rác thải của công ty ký hợp đồng đôi lúc chưa thường xuyên dẫn đến việc rác còn bị tồn đọng” đây không phải là điểm yếu.

Đề xuất: Nhà trường dựa trên mô tả, xác định điểm mạnh và căn cứ vào thực tế hiện có của nhà trường để đưa ra điểm yếu.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Đồng ý với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường đã xác định:

Cán bộ quản lý nhà trường, tổng phụ trách đội và GVCN tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền ý thức giữ gìn vệ sinh trường lớp, vệ sinh môi trường thông qua hệ thống phát thanh măng non, qua sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp và tham gia các hoạt động “Ngày hội vệ sinh trường học”, ngày hội “Làm cho thế giới sạch hơn” và một số hoạt động ngoại khóa khác. Tham mưu cấp trên đầu tư cải tạo hệ thống mương thoát nước nhà trường;

Đề xuất: Sau khi xác định lại điểm yếu đề nghị bổ sung giải pháp khắc phục.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 3.5: Thiết bị

Mức 1

a) Nhà trường có đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường (theo quy định....)

b) Nhà trường có đủ thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu tối thiểu theo quy định...

c) Hằng năm các thiết bị được nhà trường kiểm kê, sửa chữa có văn bản kèm theo.

Mức 2

a) Nhà trường có hệ thống máy tính được kết nối Internet phục vụ công tác quản lý, hoạt động dạy học.

b) Nhà trường có đủ thiết bị dạy học theo quy định...

c) Hằng năm nhà trường có bổ sung thêm các thiết bị dạy học và thiết bị dạy học tự làm.

Mức 3

Thiết bị dạy học, thiết bị dạy học tự làm được khai thác, sử dụng hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

1. Điểm mạnh

Nhà trường xác định điểm mạnh đúng với hiện trạng tại thời điểm TĐG: "Nhà trường có đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị dạy học, thiết bị CNTT phục vụ các hoạt động giáo dục. Giáo viên nhà trường sử dụng thành thạo các thiết bị dạy hiện đại và sử dụng các thiết bị dạy học thường xuyên đạt hiệu quả tốt góp phần nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

Hệ thống máy tính trong toàn trường được kết nối internet phục vụ công tác quản lý, hoạt động dạy học. Hằng năm các thiết bị được kiểm kê, sửa chữa, bổ sung kịp thời".

Đề xuất: Không.

2. Điểm yếu

Đồng ý với nhận định điểm yếu của nhà trường: "Công tác đăng ký mua sắm thiết bị dạy học theo chương trình GDPT 2018 còn đang vướng mắc chưa đảm bảo kịp thời".

Đề xuất: Bổ sung điểm yếu liên quan đến hiệu quả sử dụng của phòng học bộ môn do chưa đảm bảo tiêu chuẩn về điện, nước (theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT).

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Cơ bản nhất trí với các nội dung trong các KH cải tiến chất lượng của nhà trường: "Đẩy nhanh công tác mua sắm thiết bị dạy học theo chương trình GDPT năm 2018".

Đề xuất: Bổ sung thêm người thực hiện trong các kế hoạch và điều kiện thực hiện phải có căn cứ pháp lý, các văn bản hướng dẫn.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3.

Tiêu chí 3.6: Thư viện

Mức 1

a) Thư viện được trang bị sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu phục vụ hoạt động nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của nhà trường.

b) Hoạt động của thư viện nhà trường đã đáp ứng yêu cầu tối thiểu về nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh.

c) Hằng năm thư viện nhà trường đã được kiểm kê, bổ sung sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo.

Mức 2

Thư viện của nhà trường đạt Thư viện trường học đạt chuẩn trở lên (theo quy định tại Quyết định số 01/2003/QĐ-BGDĐT ngày 02/01/2003 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông).

Mức 3

Thư viện của nhà trường đạt Thư viện trường học tiên tiến trở lên. Hệ thống máy tính của thư viện được kết nối Internet đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

1. Điểm mạnh: Đồng ý với điểm mạnh của nhà trường đã xác định:

Thư viện nhà trường được đầu tư các loại sách giáo khoa, sách nghiệp vụ, sách tham khảo phục vụ cho giáo viên, nhân viên và học sinh. Số lượng đầu sách, thể loại sách báo, tạp chí tài liệu tham khảo, các văn bản quy phạm pháp luật được bổ sung hàng năm, đáp ứng yêu cầu nghiên cứu, học tập của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Hệ thống trang thiết bị CNTT đáp ứng tốt các nhu cầu về hoạt động của thư viện.

2. Điểm yếu:

Đồng ý với điểm yếu của nhà trường đã xác định: Thư viện nhà trường chưa thường xuyên tổ chức đều đặn các phong trào tuyên truyền giới thiệu sách để gây hứng thú cho học sinh đọc sách.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Đồng ý với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường đã xác định:

Năm 2024, Cán bộ quản lý nhà trường phối hợp với cha mẹ học sinh bổ sung máy tính để phát triển thư viện điện tử, giải quyết nhu cầu tra cứu thông tin cho học sinh từ nguồn ngân sách và huy động tài trợ; Tiếp tục đầu tư sách, báo, tài liệu phục vụ nhu cầu nghiên cứu, hoạt động dạy học và các hoạt động giáo dục; phối hợp các thư viện trường học trong và ngoài thị xã trao đổi, thuê, mượn tài liệu cho thư viện; Tổ chức tuyên truyền giới thiệu sách trong giờ chào cờ sáng thứ Hai tuần đầu tiên hàng tháng và có các chuyên đề giới thiệu sách trong năm học.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Đánh giá chung về tiêu chuẩn 3:

- Điểm mạnh cơ bản của trường:

Trường THCS Yên Đức có khuôn viên riêng biệt, môi trường trong sạch thoáng mát. Trường có đủ phòng học văn hóa, bàn ghế giáo viên, học sinh, bảng viết theo quy định. Thư viện nhà trường cơ bản có đủ tài liệu, sách giáo khoa, sách giáo viên, sách bài tập, sách tham khảo để phục vụ cho việc giảng dạy và học tập.

Việc quản lý, sử dụng và bảo quản các khối phòng và trang thiết bị giáo dục được thực hiện tốt đã phát huy tác dụng tích cực trong việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

Phong trào xây dựng nhà trường xanh, sạch, đẹp, an toàn được chú trọng thực hiện thường xuyên với những giải pháp cụ thể. Hệ thống nước sạch, khu vệ sinh, hoạt động thu gom rác đáp ứng yêu cầu của hoạt động giáo dục. Thiết bị và đồ dùng phục vụ cho việc dạy học của giáo viên và học sinh đầy đủ.

Trong quá trình thực hiện, nhà trường đã thường xuyên rà soát, kiểm tra, đánh giá kịp thời để bổ sung, điều chỉnh, đáp ứng nhu cầu phát triển của phương pháp quản lý và dạy học hiện đại. Thư viện có đủ số lượng đầu sách, loại sách theo quy định, đáp ứng yêu cầu tham khảo, tìm kiếm, tra cứu thông tin phục vụ dạy và học của giáo viên, học sinh.

- Điểm yếu cơ bản của trường:

Các thiết bị chưa đồng bộ; một số trang thiết bị được trang cấp cho phòng học bộ môn từ nhiều năm trước đã cũ, hỏng nên cần phải sửa chữa thường xuyên. Công tác bảo quản, bảo dưỡng và sửa chữa, bổ sung CSVC khối hành chính - quản trị có lúc chưa kịp thời;

Công tác đăng ký mua sắm thiết bị dạy học theo chương trình GDPT 2018 còn đang vướng mắc chưa đảm bảo kịp thời. Một số phòng học bộ môn chưa hoạt động thực sự hiệu quả do chưa đảm bảo tiêu chuẩn về điện, nước (theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT).

- Kiến nghị với nhà trường

Nhà trường tiếp tục duy trì và phát huy thế mạnh sẵn có để làm tốt công tác quản lý, sử dụng CSVC, thiết bị dạy học của nhà trường. Chú trọng vai trò của người đứng đầu trong việc xây dựng và chỉ đạo tổ chức, kiểm tra giám sát các kế hoạch liên quan đến công tác CSVC, thiết bị dạy học; tăng cường công tác huy động được các nguồn lực hỗ trợ, đẩy mạnh công tác xã hội hóa để trang bị hạ tầng CSVC, thiết bị đảm bảo tốt nhất cho thực hiện mục tiêu giáo dục theo chương trình GDPT mới. Có đề xuất thiết thực, hiệu quả với các cấp chính quyền, ngành để mở rộng diện tích nhà trường đáp ứng quy mô hiện trạng đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Đề nghị nhà trường nhận định lại một số điểm mạnh, điểm yếu, kế hoạch cải tiến chưa phù hợp đã chỉ ra trong đánh giá từng tiêu chí nêu trên bám sát với nội hàm tiêu chí và đúng thực trạng của nhà trường.

IV. Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Tiêu chí 4.1: Ban đại diện CMHS

Mức 1

a) Được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện CMHS;

b) Có kế hoạch hoạt động theo năm học;

c) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ.

Mức 2

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với CMHS; huy động học sinh đến trường, vận động học sinh đã bỏ học trở lại lớp.

Mức 3

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện CMHS.

1. Điểm mạnh:

- Thống nhất với điểm mạnh nhà trường đánh giá “Ban đại diện CMHS của trường, của lớp luôn nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm, quan tâm đến công tác hỗ trợ học sinh khó khăn, hỗ trợ kinh phí cho hoạt động học tập của học sinh như hỗ trợ học sinh tham gia các cuộc thi, hội thi các cấp, khen thưởng cho các tập thể lớp, các học sinh có thành tích xuất sắc trong học tập, đạt giải trong các cuộc thi, hội thi và phối kết hợp giáo dục học sinh chậm tiến bộ, vận động xã hội hóa giáo dục. Đặc biệt ban đại diện CMHS đã có nhiều biện pháp tích cực tham mưu, phối hợp với nhà trường làm tốt các công tác tuyên truyền công tác xã hội hóa giáo dục. Ban đại diện CMHS trường, lớp có kế hoạch phối hợp với Ban giám hiệu, GVCN trong việc tuyên truyền đến các bậc CMHS có trách nhiệm phối hợp quản lý, giáo dục học sinh. Phối hợp chặt chẽ với nhà trường, giúp nhà trường hoàn thành tốt mọi chỉ tiêu, nhiệm vụ năm học.”

- Xây dựng được mối quan hệ phối hợp hiệu quả giữa Ban đại diện CMHS với nhà trường; bám sát các hoạt động của nhà trường để triển khai các hoạt động phù hợp với tình hình thực tiễn, tạo được sự đồng thuận cao của CMHS các lớp và trong nhà trường. Ứng dụng hiệu quả CNTT, mạng xã hội trong triển khai các hoạt động.

2. Điểm yếu:

- Chưa chú trọng việc phân công nhiệm vụ cụ thể (rõ người, rõ việc, rõ thời gian trong năm) cho các thành viên trong Ban đại diện CMHS để chủ động thực hiện đạt kết quả.

- Số lượng Ban đại diện CMHS trường (4 người) chưa phù hợp, gây khó khăn khi cần biểu quyết thông qua những nội dung hoạt động.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

- Hướng dẫn Ban đại diện CMHS nhà trường sau khi bầu cần tiến hành phân công nhiệm vụ cụ thể cho các ủy viên (trên cơ sở các nhiệm vụ được quy định tại Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT).

- Định hướng việc bầu ban đại diện CMHS số lẻ (3 hoặc 5 hoặc 7...) để thuận lợi cho việc biểu quyết thông qua các hoạt động (khi cần).

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường

Mức 1

a) Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

b) Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành Giáo dục; về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường;

c) Huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định.

Mức 2

a) Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển;

b) Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao và các nội dung giáo dục khác cho học sinh; chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hóa; chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, Bà mẹ Việt Nam anh hùng ở địa phương.

Mức 3:

Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

1. Điểm mạnh:

- Thống nhất với điểm mạnh nhà trường đánh giá “Nhà trường đã tích cực, chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và phối hợp với các tổ chức đoàn thể, cá nhân để xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành

manh, tạo điều kiện thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường. Huy động cộng đồng góp phần xây dựng CSVN, thiết bị chăm lo cho sự nghiệp giáo dục của địa phương, xây dựng phong trào học tập và môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn; tạo điều kiện để học sinh được vui chơi, hoạt động văn hóa, thể dục thể thao phù hợp với lứa tuổi”.

- Có giải pháp khả thi thực hiện việc tuyên truyền tới nhân dân trên địa bàn về giáo dục, qua đó góp phần tạo sự đồng thuận của nhân dân với các hoạt động của nhà trường, hướng tới xây dựng trường học là trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

2. Điểm yếu:

Hiệu quả phối hợp chưa được quan tâm thể hiện chặt chẽ bằng văn bản (thời gian, địa điểm, nội dung, kinh phí, đơn vị chủ trì...) thiếu đánh giá hiệu quả phối hợp hàng năm với các đơn vị, tổ chức.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

- Lựa chọn những đơn vị, tổ chức có liên quan trực tiếp tới các hoạt động của nhà trường (Công an, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Phụ nữ, Y tế) để tiến hành mời dự và xây dựng kế hoạch phối hợp thực hiện (chú trọng tới nội dung, thời gian, địa điểm thực hiện, kinh phí, đơn vị chủ trì...).

- Trước khi xây dựng kế hoạch phối hợp năm học cần tiến hành đánh giá hiệu quả phối hợp của năm học trước để thống nhất những kết quả, bàn biện pháp khắc phục những hạn chế.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Đánh giá chung về tiêu chuẩn 4:

- Điểm mạnh cơ bản của trường:

Ban đại diện CMHS hoạt động hiệu quả, có sự gắn kết với nhà trường để triển khai đạt chất lượng cao nhất. Nguồn ủng hộ của Ban đại diện CMHS đối với công tác khen thưởng học sinh góp phần động viên, nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. Công tác tham mưu xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp được thực hiện thường xuyên và có hiệu quả cao.

- Điểm yếu cơ bản của trường:

Ban đại diện CMHS còn thiếu kỹ năng và cách thức hoạt động dẫn tới hoạt động còn mang tính tự phát và chưa thể hiện những việc đã làm trong báo cáo cuối năm. Công tác phối hợp với các tổ chức còn thiếu chặt chẽ thể hiện bằng kế hoạch giữa các bên; việc tuyên truyền về giáo dục mới chỉ tập trung tới đối tượng CMHS, chưa quan tâm tới đối tượng là nhân dân trên địa bàn nhằm tạo sự đồng thuận cao với các hoạt động giáo dục của nhà trường.

V. Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục

Tiêu chí 5.1: Thực hiện Chương trình GDPT

Mức 1

a) Tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục theo quy định, đảm bảo mục tiêu giáo dục;

b) Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường; bồi dưỡng phương pháp tự học, nâng cao khả năng làm việc theo nhóm và rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn;

c) Các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh đa dạng đảm bảo khách quan và hiệu quả.

Mức 2

a) Thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục; lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh;

b) Phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện.

Mức 3

Hàng năm, rà soát, phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh.

1. Điểm mạnh

Đoàn ĐGN đồng ý với điểm mạnh nhà trường đã xác định:

Nhà trường chủ động, linh hoạt trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục hàng năm theo quy định Bộ GDĐT, Sở GDĐT, theo kế hoạch của nhà trường đã được hội đồng trường phê duyệt, đảm bảo mục tiêu giáo dục hàng năm.

Giáo viên nhà trường đã chủ động tìm hiểu, học hỏi và vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường.

2. Điểm yếu:

Đoàn ĐGN đồng ý với điểm yếu nhà trường đã xác định:

Một số giáo viên sử dụng phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học tích cực chưa linh hoạt, đôi khi chưa sát đối tượng học sinh, chưa chú trọng nhiều đến khả năng tự học, khả năng làm việc theo nhóm và vận dụng kiến thức vào thực tiễn của học sinh.

Công tác dự giờ thăm lớp để học tập, chia sẻ kinh nghiệm của một vài giáo viên chưa thực sự hiệu quả.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Đoàn ĐGN đề xuất Kế hoạch cải tiến chất lượng nhà trường:

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng giáo viên về sử dụng PPDH tích cực.	Phó Hiệu trưởng, TTCM	Phù hợp với kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ	Trong các năm học	Theo quy chế chi tiêu nội bộ
Xây dựng và tổ chức thực hiện các chuyên đề bồi dưỡng giáo viên về sử dụng PPDH tích cực, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số phát triển phẩm chất, năng lực học sinh	Phó Hiệu trưởng, TTCM	Phù hợp với KHN năm học của nhà trường	Trong các năm học	Theo quy chế chi tiêu nội bộ
Thành lập các Câu lạc bộ NCKH, STEM	Phó Hiệu trưởng, GV cốt cán	Phù hợp với KHN năm học	Trong các năm học	Theo quy chế chi tiêu nội bộ
Tổ chức cuộc thi KHKT, Sáng tạo thanh thiếu niên-Nhi đồng cấp trường	Phó hiệu trưởng, TTCM, GVCN	Phù hợp với KHN năm học	Trong các năm học	Theo quy chế chi tiêu nội bộ
Thực hiện rà soát, phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục đối với học sinh	Phó Hiệu trưởng, TTCM	Phù hợp với KHGD	Trong các năm học	Không

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện

Mức 1

a) Có kế hoạch giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện;

b) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện;

c) Hàng năm rà soát, đánh giá các hoạt động giáo dục học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện.

Mức 2

Học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện đáp ứng được mục tiêu giáo dục theo kế hoạch giáo dục.

Mức 3

Nhà trường có học sinh năng khiếu về các môn học, thể thao, nghệ thuật được cấp có thẩm quyền ghi nhận.

1. Điểm mạnh

Đoàn ĐGN đồng ý với điểm mạnh nhà trường đã xác định:

Nhà trường xây dựng được kế hoạch và tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện đạt kết quả cao.

Hàng năm đều thực hiện việc rà soát, đánh giá các hoạt động giáo dục học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện để tiếp tục đưa ra các biện pháp khác triển khai thực hiện có hiệu quả.

Hàng năm, nhà trường đều duy trì có học sinh giỏi các bộ môn văn hóa và thể dục thể thao, khoa học kỹ thuật, sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng cấp thị xã và tỉnh.

2. Điểm yếu:

Đoàn ĐGN đồng ý với điểm yếu nhà trường đã xác định:

Tỷ lệ học sinh giỏi các môn văn hoá còn tập trung ở một số môn, nhất là học sinh giỏi cấp tỉnh.

CSVC của nhà trường phục vụ dạy học các môn năng khiếu nghệ thuật còn thiếu.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Đoàn ĐGN đề xuất Kế hoạch cải tiến chất lượng nhà trường:

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
Tổ chức tập huấn năng lực cho các giáo viên dạy đội tuyển học sinh giỏi các môn văn hóa	Phó Hiệu trưởng, TTCM	Phù hợp với Kế hoạch nhiệm vụ năm học	Trong các năm học	Không

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
Xây dựng và triển khai có hiệu quả Kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi các môn văn hóa, khoa học kỹ thuật, Sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng	Phó Hiệu trưởng; giáo viên cốt cán	Phù hợp với Kế hoạch nhiệm vụ năm học	Trong các năm học	Không
Xây dựng quy chế động viên khen thưởng giáo viên, học sinh có thành tích cao trong học tập.	Hiệu trưởng	- Kêu gọi, hỗ trợ các nguồn, các nhà hảo tâm quan tâm để học sinh có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập và cuộc sống.	Trong các năm học tiếp theo	Theo quy chế chỉ tiêu nội bộ
Bổ sung thiết bị cần thiết phục vụ cho công tác luyện tập của học sinh năng khiếu (thể dục thể thao, văn nghệ...)	Hiệu trưởng	- Phù hợp với điều kiện nhà trường và các nguồn lực nhà trường huy động được	Trong các năm học tiếp theo	Phù hợp với quy định hiện hành

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 5.3: Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo quy định

Mức 1

a) Nội dung giáo dục địa phương cho học sinh được thực hiện theo kế hoạch;

b) Các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh về nội dung giáo dục địa phương đảm bảo khách quan và hiệu quả;

c) Hằng năm, rà soát, đánh giá, cập nhật tài liệu, đề xuất điều chỉnh nội dung giáo dục địa phương.

Mức 2

Nội dung giáo dục địa phương phù hợp với mục tiêu môn học và gắn lý luận với thực tiễn.

1. Điểm mạnh

Đoàn ĐGN đồng ý với điểm mạnh nhà trường đã xác định:

Nhà trường thực hiện đầy đủ các nội dung theo quy định của các cấp về nội dung giáo dục địa phương. Học sinh được tiếp cận những nội dung kiến thức về Ngữ văn, Địa lý, Lịch sử, văn hóa địa phương kịp thời. Thông qua hoạt động giáo dục địa phương, học sinh được tham quan thực tế các di tích lịch sử, địa lý ở địa phương, làm tăng vốn hiểu biết về truyền thống lịch sử, truyền thống đấu tranh cách mạng, giáo dục lòng tự hào về quê hương, đất nước. Tài liệu về địa phương phổ biến rộng rãi, giáo viên và học sinh có điều kiện để tham gia tìm hiểu và học tập.

Nhà trường đã thực hiện các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh về nội dung giáo dục địa phương đảm bảo khách quan và hiệu quả.

Hàng năm, rà soát, đánh giá, cập nhật tài liệu, đề xuất điều chỉnh nội dung giáo dục địa phương.

2. Điểm yếu:

Đoàn ĐGN đồng ý với điểm yếu nhà trường đã xác định:

Một số giáo viên cập nhật thông tin về nội dung giáo dục địa phương trên các trang thông tin điện tử chưa thường xuyên.

Hình thức tổ chức các hoạt động trải nghiệm chưa được phong phú.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Đoàn ĐGN đề xuất Kế hoạch cải tiến chất lượng nhà trường:

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
Tổ chức rà soát, bổ sung, cập nhật các nội dung giáo dục địa phương gắn với tình hình thực tế và sự phát triển kinh tế xã hội tại địa phương	Phó Hiệu trưởng, TTCM, Nhóm CM	Phù hợp với KHGD nhà trường, KHGD môn học	Đầu mỗi năm học	Không
Xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục địa phương thông qua hình thức Ngoại khóa, Trải nghiệm thực tế tại địa phương	Phó Hiệu trưởng, TTCM, GVCN	Phù hợp với KHGD nhà trường, KHGD môn học	Trong các năm học	Quy chế chi tiêu nội bộ
Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương tới CMHS, cộng đồng thông qua nhiều hình thức, công cụ và phương pháp.	Phó Hiệu trưởng, TTCM, GVCN	Phù hợp với KHGD nhà trường, KHGD môn học	Trong các năm học	Không

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 5.4: Các hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp

Mức 1

- a) Có kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo quy định và phù hợp với điều kiện của nhà trường;*
- b) Tổ chức được các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo kế hoạch;*
- c) Phân công, huy động giáo viên, nhân viên trong nhà trường tham gia các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.*

Mức 2

Hàng năm nhà trường đều có kế hoạch triển khai và thực hiện các hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp ngay từ đầu năm học.

1. Điểm mạnh

Đoàn ĐGN đồng ý với điểm mạnh nhà trường đã xác định:

Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo quy định và phù hợp với điều kiện của nhà trường. Các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được tổ chức thực hiện theo đúng kế hoạch, được sự đồng tình cao của CMHS cũng như sự tham gia nhiệt tình của học sinh.

Các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được tổ chức dưới nhiều hình thức phong phú, hấp dẫn, phù hợp với học sinh, thu hút nhiều học sinh tham gia, đạt được hiệu quả thiết thực. Nhà trường đã kết hợp tốt với các trường Đại học công nghiệp tư vấn, định hướng nghề nghiệp cho học sinh nên hàng năm tỉ lệ công tác phân luồng sau tốt nghiệp THCS đạt theo kế hoạch.

2. Điểm yếu:

Đoàn ĐGN đồng ý với điểm yếu nhà trường đã xác định:

Nhà trường chưa tổ chức được cho học sinh tham gia tìm hiểu một số nghề truyền thống, phù hợp với sự phát triển của các địa phương trên địa bàn thị xã và tỉnh.

Một số học sinh chưa nhận thức được ý nghĩa, tầm quan trọng của hoạt động giáo dục hướng nghiệp nên các em tham gia chưa tích cực; một số em còn rụt rè, thiếu tự tin, chưa mạnh dạn khi tham gia các hoạt động tập thể.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Đoàn ĐGN đề xuất Kế hoạch cải tiến chất lượng nhà trường:

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
Xây dựng và tổ chức thực hiện KH các hoạt động trải nghiệm	Phó hiệu trưởng,	Phù hợp với Kế hoạch nhiệm vụ năm	Trong các năm học	Không

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
cho học sinh như một hoạt động giáo dục	TTCM, GVCN	học, Kế hoạch giảng dạy của nhà trường		
Đa dạng các hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.	Hiệu trưởng, GVCN khối 9	Phù hợp với Kế hoạch nhiệm vụ năm học, Kế hoạch giảng dạy của nhà trường	Trong các năm học	Theo quy chế chi tiêu nội bộ
Xây dựng và triển khai Kế hoạch hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với sự tham gia của CMHS, cộng đồng.	Hiệu trưởng, GVCN khối 9	Phù hợp với Kế hoạch nhiệm vụ năm học, Kế hoạch giảng dạy của nhà trường	Trong các năm học	Theo quy chế chi tiêu nội bộ

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 5.5: Hình thành, phát triển các kỹ năng sống cho học sinh

Mức 1

a) Có kế hoạch định hướng giáo dục học sinh hình thành, phát triển các kỹ năng sống phù hợp với khả năng học tập của học sinh, điều kiện nhà trường và địa phương;

b) Quá trình rèn luyện, tích lũy kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật cho học sinh có chuyển biến tích cực thông qua các hoạt động giáo dục;

c) Đạo đức, lối sống của học sinh từng bước được hình thành, phát triển phù hợp với pháp luật, phong tục tập quán địa phương và truyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam.

Mức 2

a) Hướng dẫn học sinh biết TĐG kết quả học tập và rèn luyện;

b) Khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn của học sinh từng bước hình thành và phát triển.

Mức 3

Bước đầu, học sinh có khả năng nghiên cứu khoa học, công nghệ theo người hướng dẫn, chuyên gia khoa học và người giám sát chỉ dẫn.

1. Điểm mạnh

Đoàn ĐGN đồng ý với điểm mạnh nhà trường đã xác định:

Các hoạt động giáo dục kỹ năng sống được tổ chức thường xuyên thông qua các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các hoạt động ngoại khóa và thu hút được sự quan tâm của đông đảo học sinh. Đa số học sinh bước đầu có khả năng vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày, có sự tiến bộ trong rèn luyện đạo đức và học tập.

Một bộ phận học sinh có khả năng nghiên cứu khoa học, công nghệ dưới sự hướng dẫn của giáo viên, hàng năm nhà trường đều có sản phẩm đạt giải trong cuộc thi Khoa học kỹ thuật và Sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng các cấp.

2. Điểm yếu:

Đoàn ĐGN đồng ý với điểm yếu nhà trường đã xác định:

Một số giáo viên chưa có kinh nghiệm, chưa được tập huấn bài bản về giáo dục kỹ năng sống.

Chưa phát huy được hết tiềm năng xã hội hóa để nâng cao CSVC, kinh phí, chế độ hỗ trợ, khen thưởng cho học sinh và giáo viên trong việc tổ chức các hoạt động nghiên cứu KHKT

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Đoàn ĐGN đề xuất Kế hoạch cải tiến chất lượng nhà trường:

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
Xây dựng kế hoạch, bố trí các nguồn lực để tổ chức hiệu quả các hoạt động CLB NCKH.	Hiệu trưởng, các phó Hiệu trưởng	Phù hợp với KHNV năm học, KHGD nhà trường	Đầu các năm học	Theo quy chế chi tiêu nội bộ
Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng giáo viên về giáo dục kỹ năng sống, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học	Hiệu trưởng, các phó Hiệu trưởng	Phù hợp với KHNV năm học	Trong các năm học	Theo quy chế chi tiêu nội bộ
Huy động các nguồn lực và xây dựng quy chế khen thưởng, trong đó có nội dung khen thưởng giáo viên, học sinh có thành tích trong công tác hướng dẫn NCKH cho học sinh.	Hiệu trưởng	Phù hợp với KHNV năm học	Trong các năm học	Theo quy chế chi tiêu nội bộ
Tập huấn cho giáo viên về kỹ năng giảng dạy tích hợp nội dung kỹ năng sống trong một số môn học phù hợp	TTCM	Phù hợp với KHNV năm học	Trong các năm học	Không

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3.

Tiêu chí 5.6: Kết quả giáo dục

Mức 1

- a) Kết quả học lực, hạnh kiểm học sinh đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường;*
- b) Tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường;*
- c) Định hướng phân luồng cho học sinh đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường.*

Mức 2

- a) Kết quả học lực, hạnh kiểm của học sinh có chuyển biến tích cực trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá;*
- b) Tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp có chuyển biến tích cực trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá.*

Mức 3

- a) Kết quả học lực, hạnh kiểm của học sinh:*
 - Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi của trường thuộc vùng khó khăn: Đạt ít nhất 05% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 20% đối với trường chuyên;*
 - Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi của trường thuộc các vùng còn lại: Đạt ít nhất 10% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 25% đối với trường chuyên;*
 - Tỷ lệ học sinh xếp loại khá của trường thuộc vùng khó khăn: Đạt ít nhất 30% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), 20% đối với trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 55% đối với trường chuyên;*
 - Tỷ lệ học sinh xếp loại khá của trường thuộc các vùng còn lại: Đạt ít nhất 35% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), 25% đối với trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 60% đối với trường chuyên;*
 - Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém của trường thuộc vùng khó khăn: không quá 10% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở) và trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông), trường chuyên không có học sinh yếu, kém;*
 - Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém của trường thuộc các vùng còn lại: không quá 05% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở) và trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông), trường chuyên không có học sinh yếu, kém;*

- Đối với nhà trường có lớp tiểu học: Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 95%; tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 90%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 80%; các trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp tiểu học;

- Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá, tốt đạt ít nhất 90% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 98% đối với trường chuyên.

b) Tỷ lệ học sinh bỏ học và lưu ban:

- Vùng khó khăn: Không quá 03% học sinh bỏ học, không quá 05% học sinh lưu ban; trường chuyên không có học sinh lưu ban và học sinh bỏ học;

- Các vùng còn lại: Không quá 01% học sinh bỏ học, không quá 02% học sinh lưu ban; trường chuyên không có học sinh lưu ban và học sinh bỏ học.

1. Điểm mạnh

Đoàn ĐGN đồng ý với điểm mạnh nhà trường đã xác định:

Nhà trường đã tăng cường công tác bồi dưỡng học sinh giỏi tỉ lệ học sinh xếp loại Nhà trường đã có các biện pháp tích cực trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, chất lượng giáo dục toàn diện do đó tỉ lệ học sinh xếp loại giỏi cao, chất lượng đại trà được duy trì ổn định. Công tác phụ đạo học sinh học lực yếu được nhà trường chú trọng đầu tư, quan tâm. Kết quả xếp loại hạnh kiểm, học lực, tốt nghiệp đối với cấp THCS hàng năm đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường.

Các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường, CMHS đồng tình ủng hộ, quan tâm đầu tư cho sự nghiệp giáo dục của nhà trường.

2. Điểm yếu:

Đoàn ĐGN đồng ý với điểm yếu nhà trường đã xác định:

Một số ít học sinh vẫn còn lười học, chưa tự giác dẫn đến kết quả học tập còn lệch giữa các bộ môn.

Tỷ lệ phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS vào học trường nghề chưa cao vì CMHS còn có quan điểm học sinh tuổi còn nhỏ xa bố mẹ, xa gia đình không yên tâm, chưa tự tin định hướng cho con học nghề.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Đoàn ĐGN đề xuất Kế hoạch cải tiến chất lượng nhà trường:

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
Tổ chức thao giảng, sinh hoạt chuyên đề, đổi mới phương pháp dạy học để duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục.	Phó hiệu trưởng, TTCM	Phù hợp với KHNV năm học	Trong cả năm học	Theo quy chế chi tiêu nội bộ

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
Tập huấn nâng cao năng lực cho GVCN lớp, trong đó chú trọng đến công tác phối hợp với CMHS nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng giáo dục.	Các Phó hiệu trưởng, TTCM	Phù hợp với KHNV năm học	Năm học	Theo quy chế chi tiêu nội bộ

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Đánh giá chung về tiêu chuẩn 5:

- Điểm mạnh cơ bản của trường:

Nhà trường thực hiện đúng, đủ chương trình, kế hoạch giáo dục, chỉ đạo thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra đánh giá, và các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện tốt mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh. Công tác tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện đạt nhiều kết quả, đáp ứng được mục tiêu giáo dục theo kế hoạch giáo dục.

Nhà trường thực hiện đầy đủ các nội dung theo quy định của Bộ GDĐT, theo các văn bản chỉ đạo của Sở và Phòng GDĐT về nội dung hình thành, phát triển kỹ năng sống cho học sinh. Học sinh được tiếp cận những nội dung kiến thức về việc xử lý các tình huống bất ngờ xảy ra một cách kịp thời. Thông qua hoạt động hình thành, phát triển kỹ năng sống, học sinh được tham gia các hoạt động ngoài giờ, nghe phổ biến về các kỹ năng sống cần thiết, tham gia đóng kịch, vẽ tranh tuyên truyền về kỹ năng sống cần thiết cho bản thân và mọi người xung quanh. Tài liệu, tranh ảnh về kỹ năng sống phổ biến rộng rãi, giáo viên và học sinh có điều kiện để tham gia tìm hiểu và học tập.

Kết quả đánh giá xếp loại học lực/học tập và hạnh kiểm/rèn luyện của học sinh đáp ứng được mục tiêu giáo dục và chất lượng ngày càng cao. Tỷ lệ học lực/học tập của học sinh đạt khá, giỏi (tốt) hằng năm đạt từ 62,78% đến 75,08%, tỷ lệ xếp loại hạnh kiểm/rèn luyện tốt, khá đạt 100%, không có học sinh xếp loại trung bình/đạt và yếu/chưa đạt.

- Điểm yếu cơ bản của trường:

Giáo viên thực hiện nhiệm vụ giảng dạy nội dung giáo dục kỹ năng sống vào bài giảng, hoặc phương pháp sử dụng để lồng ghép các nội dung giáo dục chưa linh hoạt, còn gượng ép nên hiệu quả chưa cao.

Nhà trường chưa có biện pháp hiệu quả trong công tác tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên sử dụng phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học tích cực, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học. Nhà trường chưa huy động được các nguồn lực từ

các doanh nghiệp, CMHS, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn trong công tác hướng nghiệp.

Một số giáo viên bộ môn chưa có biện pháp hiệu quả trong công tác phụ đạo đối với học sinh có khó khăn trong học tập và rèn luyện. Giáo viên thực hiện nhiệm vụ giảng dạy nội dung giáo dục địa phương chưa khai thác hiệu quả các nguồn học liệu, tài liệu số nhằm bổ sung, cập nhật các thông tin về địa phương vào nội dung giáo dục hàng năm.

- Kiến nghị

Căn cứ các Điểm mạnh, Điểm yếu và Kế hoạch cải tiến chất lượng của mỗi tiêu chí, trường THCS Yên Đức, thị xã Đông Triều tiến hành xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải tiến chất lượng trong các năm học tiếp theo nhằm duy trì, phát huy các Điểm mạnh đã đạt được, khắc phục những Điểm yếu từ đó đảm bảo các điều kiện nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường nói riêng, chất lượng giáo dục của thị xã Đông Triều nói chung. Việc tiến hành Kế hoạch cải tiến chất lượng cần được gắn với công tác quản lý, quản trị, thực hiện nhiệm vụ giáo dục hàng năm của nhà trường đảm bảo phù hợp với các quy định hiện hành và điều kiện thực tiễn.

Hàng năm, hội đồng TĐG trường THCS Yên Đức cần tiến hành rà soát, đánh giá, điều chỉnh Kế hoạch cải tiến chất lượng nhằm đề xuất giải quyết kịp thời những bất cập trong thực hiện.

B. ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 4

I. Tiêu chí 1:

Kế hoạch giáo dục của nhà trường có những nội dung được tham khảo Chương trình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới đúng quy định, phù hợp, hiệu quả và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

1. Điểm mạnh: Không

2. Điểm yếu

Nhà trường chưa có những nội dung được tham khảo chương trình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới theo quy định, phù hợp và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ những năm học tiếp theo nhà trường lập kế hoạch cho cán bộ giáo viên, nhân viên tự bồi dưỡng, học tập chương trình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của các phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT.

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí
Kế hoạch giáo dục của nhà trường có những nội dung được tham khảo chương trình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới.	Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn	Có tài liệu được dịch sang Tiếng Việt hoặc có đội ngũ giáo viên có khả năng Ngoại ngữ tốt hoặc thuê chuyên gia	Giai đoạn 2025-2030	Chưa xác định

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Không đạt.

II. Tiêu chí 2:

Đảm bảo 100% cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu hoàn thành mục tiêu giáo dục dành cho từng cá nhân với sự tham gia của nhà trường, các tổ chức, cá nhân liên quan.

1. Điểm mạnh

Nhà trường luôn tạo mọi điều kiện tốt nhất để từng em học sinh có hoàn cảnh khó khăn hoà nhập tốt với bạn bè, hoàn thành các nhiệm vụ trong năm học, vươn lên trong học tập và cuộc sống. Những em học sinh có năng khiếu đã được phát hiện và bồi dưỡng để phát triển được khả năng của mình.

2. Điểm yếu

Chưa huy động được sự tham gia của các tổ chức, cá nhân liên quan hỗ trợ những học sinh có năng khiếu được đảm bảo điều kiện hoàn thành mục tiêu giáo dục dành cho từng cá nhân chưa thể hiện tính lâu dài.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí
Nhà trường từng bước lập kế hoạch và huy động các tổ chức cá nhân tham gia để đảm bảo 100% cho học sinh có năng khiếu hoàn thành mục tiêu giáo dục.	Hiệu trưởng; Phó hiệu trưởng; GVCN; Các ban ngành đoàn thể	Theo kế hoạch năm học và thực tế	Giai đoạn 2025-2030	Chưa xác định

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Không đạt.

III. Tiêu chí 3:

Nhà trường tại địa bàn vùng khó khăn có học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, công nghệ và vận dụng kiến thức của các môn học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn. Nhà trường các vùng còn lại có học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, công nghệ và vận dụng kiến thức của các môn học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn được cấp thẩm quyền ghi nhận.

1. Điểm mạnh

Giáo viên và học sinh có ý thức tham gia tìm tòi và nghiên cứu các đề tài khoa học kỹ thuật. Nhà trường có các đề tài tham gia cuộc thi vận dụng kiến thức của các môn học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn.

2. Điểm yếu

Kinh phí nhà trường hạn hẹp vì thế sự đầu tư cho lĩnh vực nghiên cứu còn hạn chế vì thế số lượng sản phẩm có chất lượng chưa nhiều, số lượng học sinh tham gia nghiên cứu cũng chưa thật nhiều.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí
Tiếp tục phát huy và nâng cao tỉ lệ học sinh nghiên cứu khoa học	Hiệu trưởng Hội đồng giáo dục	Có học sinh đạt giải KHKT, sáng tạo TTNNĐ	Các năm học	Ngân sách nhà nước; nguồn xã hội hóa

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt.

IV. Tiêu chí 4:

Thư viện có hệ thống hạ tầng CNTT hiện đại phù hợp với tiêu chuẩn trong khu vực và quốc tế. Thư viện có kết nối Internet băng thông rộng, có mạng không dây, đáp ứng yêu cầu các hoạt động của nhà trường; có nguồn tài liệu truyền thống và tài liệu số phong phú đáp ứng yêu cầu các hoạt động nhà trường.

1. Điểm mạnh: Không.

2. Điểm yếu

Thư viện nhà trường chưa có hệ thống hạ tầng CNTT hiện đại phù hợp với tiêu chuẩn trong khu vực và quốc tế; chưa có nguồn tài liệu số phong phú đáp ứng yêu cầu các hoạt động nhà trường.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí
Đề xuất với UBND thị xã, Phòng GD&ĐT Đông Triều trang cấp hệ thống máy tính, thiết bị công nghệ hiện đại xây dựng theo tiêu chuẩn quốc tế.	Hiệu trưởng, nhân viên thư viện	Theo Kế hoạch phát triển của nhà trường và thị xã	Giai đoạn 2025-2030	Ngân sách nhà nước; nguồn xã hội hóa

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Không đạt.

V. Tiêu chí 5:

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường hoàn thành tất cả các mục tiêu theo phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường.

1. Điểm mạnh

Nhà trường đã xây dựng phương hướng chiến lược phát triển nhà trường, đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Trong quá trình thực hiện chỉ tiêu về chất lượng hai mặt giáo dục luôn đạt và vượt chỉ tiêu đề ra.

2. Điểm yếu

Mục tiêu về CSVC cho cả giai đoạn 2020 – 2025 chưa đạt.

Số lượng giáo viên trên chuẩn về trình độ đào tạo của nhà trường chưa có.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
Đề xuất với UBND TX Đông Triều, Phòng GDĐT đầu tư CSVC	Hiệu trưởng	Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường	Giai đoạn 2025-2030	Ngân sách nhà nước
Khuyến khích, động viên giáo viên nâng chuẩn trình độ đào tạo	Cán bộ quản lý nhà trường, giáo viên	Thời gian	Từ năm học 2024-2025	Không

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Không đạt

V. Tiêu chí 6:

Trong 5 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường có ít nhất 02 năm có kết quả giáo dục, các hoạt động khác của nhà trường vượt trội so với các trường có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng, được các cấp thẩm quyền và cộng đồng ghi nhận.

1. Điểm mạnh: Không.

2. Điểm yếu

Kết quả giáo dục, các hoạt động khác của nhà trường nhiều lúc chưa được vượt trội so với các trường có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng.

Trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi nhà trường chưa đạt được nhiều thành tích cao.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí
Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ, đặc biệt là đội ngũ giáo viên cốt cán	Hiệu trưởng	Theo kế hoạch phát triển và đội ngũ	Các năm học	Không

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Không đạt

Đánh giá chung mức 4

- Điểm mạnh cơ bản của trường:

Nhà trường đã xây dựng phương hướng chiến lược phát triển nhà trường, và đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Hàng năm nhà trường có kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu.

Hàng năm nhà trường luôn hoàn thành và vượt chỉ tiêu tất cả các mục tiêu theo phương hướng, chiến lược đề ra.

- Điểm yếu cơ bản của trường:

Tuy nhiên nhà trường chưa có những nội dung được tham khảo chương trình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới theo quy định, phù hợp và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

Kế hoạch để đảm bảo 100% cho học sinh có năng khiếu hoàn thành mục tiêu giáo dục dành cho từng cá nhân với sự tham gia của nhà trường, các tổ chức, cá nhân liên quan chưa có tính dài hơi.

Một số năm, kết quả giáo dục, các hoạt động khác của nhà trường chưa được vượt trội so với các trường có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng.

Phần III: KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Trường THCS Yên Đức, thị xã Đông Triều thực hiện công tác TĐG theo đúng trình tự quy định tại Điều 23, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT gồm 7 bước;

Căn cứ vào các kết quả kiểm tra hồ sơ TĐG của nhà trường, kiểm tra các thông tin minh chứng, kết quả khảo sát chính thức tại nhà trường và các thành tích đã đạt được của nhà trường trong 05 năm học vừa qua; đối chiếu, so sánh với các chỉ báo trong các Tiêu chí, Tiêu chuẩn được nêu trong Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở; Đoàn ĐGN trường THCS Yên Đức, thị xã Đông Triều khẳng định mức độ đạt được được theo các tiêu chí đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường như sau:

- Số lượng và tỉ lệ phần trăm (%) các tiêu chí đạt và không đạt Mức 1, Mức 2 và Mức 3;

Mức 1: Đạt 28/28 = 100%; Không đạt 0 = 0%

Mức 2: Đạt 28/28 = 100%; Không đạt 0 = 0%

Mức 3: Đạt 20/20 = 100%; Không đạt: 0/20 = 0%

- Số lượng và tỉ lệ phần trăm (%) các tiêu chí đạt và không đạt Mức 4:

Đạt: 1/6 = 16,67%; Không đạt: 5/6 = 83,33%

- Mức đánh giá của đoàn ĐGN: Mức 3.

- Đề nghị trường THCS Yên Đức, thị xã Đông Triều đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 3 và đạt chuẩn quốc gia Mức độ 2.

2. Kiến nghị

Đề nghị trường THCS Yên Đức, thị xã Đông Triều:

- Thực hiện việc thông báo công khai báo cáo ĐGN đối với nhà trường trên trang thông tin điện tử, bảng tin công khai của nhà trường để giáo viên, CMHS và nhân dân được biết về kết quả đánh giá chất lượng của nhà trường;

- Căn cứ báo cáo ĐGN, nhà trường tiếp tục duy trì và phát huy những điểm mạnh trong từng tiêu chí, tiêu chuẩn; xây dựng kế hoạch và các giải pháp cụ thể để khắc phục những điểm yếu đã được xác định trong quá trình TĐG và đã được Đoàn ĐGN tư vấn, hướng dẫn.

- Quan tâm làm tốt công tác xây dựng triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường, tổ chức các hoạt động giáo dục bám sát mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện;

- Tham mưu với Phòng GDĐT, Ủy ban nhân dân thị xã bổ sung giáo viên bộ môn còn thiếu. Tích cực định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS.

- Nâng cao chất lượng xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường, hội đồng trường, tổ chuyên môn, tổ văn phòng... Đảm bảo theo đúng chức năng nhiệm vụ và có tác dụng hỗ trợ tích cực đến việc nâng cao chất lượng GD; lưu ý việc thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo, lưu trữ hồ sơ theo quy định;

- Tăng cường công tác quản lý tài sản công; tích cực tham mưu cấp có thẩm quyền triển khai bổ sung cơ sở vật chất của nhà trường theo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thị xã. Khẩn trương hoàn thành việc đăng ký mua sắm thiết bị dạy học theo chương trình GDPT 2018.

- Tăng cường công tác quản lý, bảo đảm an toàn phòng chống tai nạn thương tích, có các phương án bảo đảm an toàn cho học sinh, giáo viên và nhân viên trong thời gian học tập và làm việc tại nhà trường;

- Tăng cường công tác tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ TĐG cho đội ngũ CBGVNV;

- Xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng cho cả giai đoạn, từ đó xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo từng năm học trong chu kỳ đánh giá tiếp theo; tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch cải tiến chất lượng đã xây dựng; kết thúc mỗi năm học, Hội đồng TĐG nhà trường tổ chức đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng, trong đó làm rõ các nội dung đã được cải tiến chất lượng, những nội dung chưa đạt và nguyên nhân; thực hiện việc báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng mỗi năm học cho các cấp quản lý theo quy định;

- Tăng cường khai thác, ứng dụng CNTT trong công tác TĐG đặc biệt là việc lưu trữ hồ sơ, minh chứng; sử dụng phần mềm KĐCLGD;

- Tích cực, chủ động trong công tác tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương, tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trên địa bàn, để tiếp tục quan tâm, hỗ trợ, đầu tư các nguồn lực nhằm duy trì, nâng cao chất lượng đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia của nhà trường./.

Quảng Ninh, ngày 12 tháng 8 năm 2024

TRƯỞNG ĐOÀN



Đặng Việt Phương